DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HOC
HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC, ĐỢT TUYỂN SINH 4, NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 1408/QĐ-HĐTS ngày 23/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Mã Tỉnh	Mã huyện	Đối tượng tuyển sinh đã TN	KV ƯT	ĐT ƯT	Tổ hợp môn xét tuyển nếu có	Điểm môn 1	Điểm môn 2	Điểm môn 3	Tổng điểm chưa có ƯT	Điểm ưu tiên	Điểm ưu tiên qui đổi	Điểm trúng tuyển	Thang điểm	Mã Phương thức xét tuyển
I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC CỬ ĐI HỌC THEO KẾ HOẠCH SỐ 42/KH-UBND NGÀY 29/02/2024 CỦA UBND TỈNH TUYÊN QUANG																				
1. Ngành: Giáo dục Tiểu học																				
1	NĐ94	Đặng Thị Vân Anh	Nữ	20/08/1990	008190009010	09	06	Cao đẳng	3	07					3,07	0,13	0,12	3,19	4	501
2	NĐ105	Phạm Thị Ngọc Ánh	Nữ	17/04/1994	008194013649	09	01	Cao đẳng	3	07					7,57	0,33	0,32	7,89	10	501
3	NĐ43	Quan Thị Ánh	Nữ	06/02/1978	008178001798	09	04	Cao đẳng	3	01					7,43	0,67	0,67	8,1	10	501
4	NĐ153	Ma Thị Bảy	Nữ	10/09/1976	008176002400	09	04	Trung cấp	3	01					5,95	0,67	0,67	6,62	10	501
5	NĐ141	Đoàn Thị Bẩy	Nữ	02/09/1972	037172006612	09	05	Cao đẳng	3	07					7,27	0,33	0,33	7,6	10	501
6	NĐ91	Nguyễn Thị Bích	Nữ	28/08/1993	008193000945	09	01	Cao đẳng	3	01					7,66	0,67	0,63	8,29	10	501
7	NĐ76	Nguyễn Bình	Nam	03/01/1975	008075004820	09	04	Cao đẳng	3	07					7,29	0,33	0,33	7,62	10	501
8	NĐ57	Hoàng Thị Thanh Cảnh	Nữ	17/01/1979	025179010273	09	04	Cao đẳng	3	07	C00	5,9	7,2	6,7	19,8	1	1	20,8	30	200
9	NĐ12	Hầu A Câu	Nam	10/07/1991	008091007596	09	03	Cao đẳng	3	01					7,31	0,67	0,67	7,98	10	501
10	NĐ68	Trần Thiện Chí	Nam	13/07/1977	008077009140	09	06	Cao đẳng	3	07					6,83	0,33	0,33	7,16	10	501
11	NĐ110	Hoàng Thị Chích	Nữ	23/07/1970	008170001619	09	04	Cao đẳng	3	01					7,24	0,67	0,67	7,91	10	501
12	NĐ95	Trần Thị Bích Chinh	Nữ	04/09/1976	008176005656	09	06	Cao đẳng	3	01					7,45	0,67	0,67	8,12	10	501
13	NĐ157	Phạm Thị Chuyền	Nữ	10/10/1973	008173001600	09	01	Cao đẳng	3	01					7,19	0,67	0,67	7,86	10	501
14	NĐ120	Hoàng Thuý Chuyền	Nữ	15/10/1971	008171001465	09	04	Trung cấp	3	01					5,9	0,67	0,67	6,57	10	501
15	NĐ123	Sín Thị Diệp	Nữ	29/11/1991	008191005007	09	06	Cao đẳng	3	01					7,19	0,67	0,67	7,86	10	501
16	NĐ32	Hứa Thị Dung	Nữ	23/12/1992	008192008554	09	01	Cao đẳng	3	01					3,16	0,27	0,23	3,39	4	501
17	NĐ18	Nghinh Anh Dũng	Nam	11/07/1995	008095002870	09	03	Cao đẳng	3	01					6,42	0,67	0,67	7,09	10	501
18	NĐ20	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	10/09/1972	008172007414	09	03	Cao đẳng	3	01					7,17	0,67	0,67	7,84	10	501
19	NĐ56	Hoàng Minh Dương	Nam	23/10/1986	008086007860	09	07	Cao đẳng	3	01					3,13	0,27	0,23	3,36	4	501
20	NĐ92	Hoàng Minh Dương	Nam	22/12/1976	008076011253	09	05	Cao đẳng	3	07					7,09	0,33	0,33	7,42	10	501
21	NĐ82	Nguyễn Thanh Đạm	Nam	04/10/1975	008075004746	09	04	Cao đẳng	3	07					7,23	0,33	0,33	7,56	10	501
22	NĐ74	Hà Thị Đông	Nữ	15/02/1986	008186009910	09	05	Cao đẳng	3	07					3,35	0,13	0,08	3,43	4	501
23	NĐ136	Nguyễn Thị Đông	Nữ	01/10/1994	008194014025	09	06	Cao đẳng	3	01					7,85	0,67	0,58	8,43	10	501
24	NĐ97	Nguyễn Thị Kim Đông	Nữ	20/01/1973	008173010313	09	04	Trung cấp	3	07					5,6	0,33	0,33	5,93	10	501
25	NĐ138	Ninh Thị Hồng Đức	Nữ	06/06/1975	008175011783	09	04	Cao đẳng	3	01					7,59	0,67	0,65	8,24	10	501
26	NĐ16	Lý Tài Đức	Nam	12/07/1989	008089000271	09	03	Cao đẳng	3	01					2,81	0,27	0,27	3,08	4	501
27	NĐ86	Nguyễn Thị Kiều Giang	Nữ	20/07/1993	008193002560	09	06	Cao đẳng	3	07					8,07	0,33	0,25	8,32	10	501
28	NĐ67	Trần Thị Giang	Nữ	06/01/1976	008176008726	09	06	Cao đẳng	3	07					7,46	0,33	0,33	7,79	10	501

29	NĐ127	Nguyễn Văn Giáp	Nam	12/02/1972	008072009625	09	03	Trung cấp	3	01					6,6	0,67	0,67	7,27	10	501
30	NĐ139	Phạm Thị Minh Hà	Nữ	27/07/1974	008174011691	09	04	Cao đẳng	3	01					7,27	0,67	0,67	7,94	10	501
31	NĐ34	Bùi Thị Hà	Nữ	10/12/1976	008176001630	09	04	Cao đẳng	3	07					7,33	0,33	0,33	7,66	10	501
32	NĐ79	Hoàng Việt Hà	Nữ	10/10/1975	008175009107	09	01	Cao đẳng	3	07					7,29	0,33	0,33	7,62	10	501
33	NĐ26	Nguyễn Ngọc Thu Hà	Nữ	11/09/1974	002174000734	09	06	Cao đẳng	3	07					7,75	0,33	0,3	8,05	10	501
34	NĐ85	Vũ Thị Hạnh	Nữ	17/04/1982	008182010646	09	01	Cao đẳng	3	07					6,49	0,33	0,33	6,82	10	501
35	NĐ168	Phan Thị Hằng	Nữ	20/10/1973	008173000651	09	01	Đại học	3	07					7,26	0,33	0,33	7,59	10	501
36	NĐ102	Hoàng Thị Hằng	Nữ	17/10/1976	008176001697	09	04	Cao đẳng	3	01					7,42	0,67	0,67	8,09	10	501
37	NĐ58	Ma Thị Hằng	Nữ	24/09/1994	070956816	09	01	Cao đẳng	3	01					3,18	0,27	0,22	3,4	4	501
38	NĐ62	Ma Thị Hằng	Nữ	29/08/1994	008194001888	09	06	Cao đẳng	3	01					8,06	0,67	0,52	8,58	10	501
39	NĐ84	Nguyễn Thị Thu Hằng	Nữ	04/12/1993	008193007206	09	06	Cao đẳng	3	07					7,58	0,33	0,32	7,9	10	501
40	NĐ129	Chúc Tạ Hiang	Nam	13/09/1972	008072010639	09	03	Cao đẳng	3	01					7,33	0,67	0,67	8	10	501
41	NĐ130	Hà Văn Hiền	Nam	12/08/1978	008078008253	09	03	Cao đẳng	3	01					7,5	0,67	0,67	8,17	10	501
42	NĐ159	Lê Thị Minh Hiển	Nữ	04/01/1976	008176002607	09	01	Cao đẳng	3	01					7,43	0,67	0,67	8,1	10	501
43	NĐ66	Nguyễn Thanh Hiền	Nữ	11/08/1992	008192005462	09	06	Cao đẳng	3	01					7,6	0,67	0,64	8,24	10	501
44	NĐ14	Nông Thu Hiền	Nữ	27/02/1991	008191008308	09	03	Cao đẳng	3	01					7,22	0,67	0,67	7,89	10	501
45	NĐ103	Trần Thị Thu Hiền	Nữ	09/05/1992	008192010413	09	01	Cao đẳng	3	07					7,27	0,33	0,33	7,6	10	501
46	NĐ115	Triệu Thị Hiền	Nữ	03/01/1995	070967748	09	06	Cao đẳng	3	01					7,26	0,67	0,67	7,93	10	501
47	NĐ45	Quan Thị Hiến	Nữ	12/12/1972	008172001377	09	04	Trung cấp	3	01					5,56	0,67	0,67	6,23	10	501
48	NĐ52	Đàm Thị Hiệp	Nữ	30/01/1976	008176008090	09	01	Cao đẳng	3	01					6,92	0,67	0,67	7,59	10	501
49	NĐ87	Đỗ Thị Hoa	Nữ	08/07/1989	034189019944	09	01	Cao đẳng	3	07					7,52	0,33	0,33	7,85	10	501
50	NĐ161	Nguyễn Thị Hòa	Nữ	02/03/1973	008173001023	09	07	Cao đẳng	3	07					7,68	0,33	0,31	7,99	10	501
51	NĐ42	Quan Thị Hoà	Nữ	07/09/1976	008176008539	09	04	Cao đẳng	3	01					7	0,67	0,67	7,67	10	501
52	NĐ75	Hoàng Xuân Hoan	Nam	02/11/1975	008075005405	09	04	Cao đẳng	3	01					7,24	0,67	0,67	7,91	10	501
53	NĐ29	Hà Thị Hồng	Nữ	17/07/1976	008176007671	09	01	Cao đẳng	3	01					7,5	0,67	0,67	8,17	10	501
54	NĐ77	Nông Thị Hồng	Nữ	04/10/1991	015191001518	09	01	Cao đẳng	3	01					3,18	0,27	0,22	3,4	4	501
55	NĐ121	Mai Thị Hợi	Nữ	26/01/1971	008171001472	09	04	Cao đẳng	3	07					7,6	0,33	0,32	7,92	10	501
56	NĐ90	Đinh Thị Huế	Nữ	01/02/1976	008176000632	09	06	Cao đẳng	3	01					7,28	0,67	0,67	7,95	10	501
57	NĐ83	Hoàng Thị Huệ	Nữ	25/03/1975	008175008704	09	05	Cao đẳng	3	01					7,09	0,67	0,67	7,76	10	501
58	NĐ24	Hứa Thị Huệ	Nữ	02/01/1972	008172006230	09	03	Cao đẳng	3	01					6,73	0,67	0,67	7,4	10	501
59	NĐ113	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	28/09/1993	008193005233	09	06	Cao đẳng	3	01					7,37	0,67	0,67	8,04	10	501
60	NĐ8	Trần Quang Huy	Nam	18/02/1975	008075004994	09	05	Cao đẳng	3	07					7,15	0,33	0,33	7,48	10	501
61	NĐ89	Lưu Thị Huyên	Nữ	30/12/1992	008192000540	09	01	Cao đẳng	3	07					7,32	0,33	0,33	7,65	10	501
62	NĐ114	Lê Thị Thanh Huyền	Nữ	27/01/1992	008192002243	09	06	Cao đẳng	3	07					7,41	0,33	0,33	7,74	10	501
63	NĐ78	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	05/05/1990	025190018059	09	01	Cao đẳng	3	07					7,63	0,33	0,31	7,94	10	501
64	NĐ111	Nguyễn Thị Thu Huyền	Nữ	11//9/1991	008191002428	09	06	Trung cấp	3	07					7,3	0,33	0,33	7,63	10	501
65	NĐ71	Phạm Thu Huyền	Nữ	03/08/1976	008176007823	09	04	Cao đẳng	3	07					7,33	0,33	0,33	7,66	10	501
66	NĐ147	Nông Thị Hưng	Nữ	19/02/1991	008191006275	09	06	Cao đẳng	3	01					7,33	0,67	0,67	8	10	501
67	NĐ11	Bùi Giang Hương	Nữ	25/12/1974	008174000193	09	01	Cao đẳng	3	07					7,62	0,33	0,31	7,93	10	501

68	NĐ144	Ma Thị Hồng Hương	Nữ	22/05/1975	008175009788	09	04	Cao đẳng	3	01					7,35	0,67	0,67	8,02	10	501
69	NĐ112	Triệu Thị Hương	Nữ	19/09/1991	008191002212	09	06	Cao đẳng	3	01					7,26	0,67	0,67	7,93	10	501
70	NĐ21	Vũ Quốc Hương	Nam	20/06/1971	008071010461	09	04	Cao đẳng	3	07					7,06	0,33	0,33	7,39	10	501
71	NĐ64	Vương Thị Hương	Nữ	25/01/1994	008194013896	09	06	Cao đẳng	3	01					7,48	0,67	0,67	8,15	10	501
72	NĐ19	Lèng Thị Thu Hường	Nữ	16/02/1976	008176005186	09	06	Cao đẳng	3	01					7,76	0,67	0,6	8,36	10	501
73	NĐ7	Trương Đăng Khoa	Nam	13/08/1974	008074008033	09	06	Cao đẳng	3	01					7,34	0,67	0,67	8,01	10	501
74	NĐ72	Lê Thị Khuyên	Nữ	06/01/1994	008194013753	09	04	Cao đẳng	3	01					7,24	0,67	0,67	7,91	10	501
75	NĐ160	Ma Thị Khuyên	Nữ	11/04/1973	008173000900	09	07	Cao đẳng	3	01					7,31	0,67	0,67	7,98	10	501
76	NĐ109	Hoàng Thị Lai	Nữ	16/06/1971	008171001726	09	04	Cao đẳng	3	01					6,94	0,67	0,67	7,61	10	501
77	NĐ69	Trần Thanh Lam	Nữ	14/08/1993	008193007364	09	06	Cao đẳng	3	07					7,34	0,33	0,33	7,67	10	501
78	NĐ27	Lê Thị Lan	Nữ	13/10/1973	008173011385	09	06	Cao đẳng	3	01					7,62	0,67	0,64	8,26	10	501
79	NĐ152	Hà Hồng Lanh	Nam	19/05/1974	008074000806	09	05	Cao đẳng	3	07					7,09	0,33	0,33	7,42	10	501
80	NĐ28	Nguyễn Thị Lành	Nữ	10/05/1990	008190012367	09	06	Cao đẳng	3	01					8,15	0,67	0,5	8,65	10	501
81	NĐ122	Đào Duy Lâm	Nam	23/03/1980	008080002403	09	01	Cao đẳng	3	07					6,69	0,33	0,33	7,02	10	501
82	NĐ96	Nông Văn Lần	Nam	07/05/1974	008074011147	09	01	Cao đẳng	3	01					7,89	0,67	0,57	8,46	10	501
83	NĐ65	Nguyễn Thị Lê	Nữ	13/03/1994	008194012809	09	07	Cao đẳng	3	07					7,94	0,33	0,27	8,21	10	501
84	NĐ61	Lã Kim Liên	Nữ	05/09/1975	070479362	09	04	Cao đẳng	3	01					7,42	0,67	0,67	8,09	10	501
85	NĐ63	Nguyễn Thị Quỳnh Liên	Nữ	03/09/1990	008190011076	09	06	Cao đẳng	3	07					3,22	0,13	0,1	3,32	4	501
86	NĐ165	Trần Thị Liên	Nữ	28/11/1974	008174009546	09	04	Cao đẳng	3	07					7,04	0,33	0,33	7,37	10	501
87	NĐ54	La Thị Liến	Nữ	18/07/1977	008177006710	09	03	Cao đẳng	3	01					7,12	0,67	0,67	7,79	10	501
88	NĐ104	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	Nữ	11/04/1991	015191000512	09	01	Cao đẳng	3	07					7,92	0,33	0,27	8,19	10	501
89	NĐ41	Nguyễn Thị Minh Loan	Nữ	18/12/1974	025174006619	09	07	Cao đẳng	3	07					7,38	0,33	0,33	7,71	10	501
90	NĐ23	Triệu Văn Lợi	Nam	25/03/1975	008075004558	09	06	Cao đẳng	3	01					6,88	0,67	0,67	7,55	10	501
91	NĐ107	Trần Thị Luận	Nữ	14/07/1976	008176007073	09	06	Cao đẳng	3	07					7,29	0,33	0,33	7,62	10	501
92	NĐ70	Hoàng Thị Mai	Nữ	22/06/1983	008183009867	09	05	Cao đẳng	3	01					6,68	0,67	0,67	7,35	10	501
93	NĐ44	Phạm Thị Mai	Nữ	23/05/1978	070564281	09	04	Cao đẳng	3	07					7,44	0,33	0,33	7,77	10	501
94	NĐ1	Hoàng Tiến Mạnh	Nam	16/06/1971	008071008578	09	07	Cao đẳng	3	07					7,86	0,33	0,28	8,14	10	501
95	NĐ60	Lương Thế Mạnh	Nam	22/04/1971	008071000347	09	04	Cao đẳng	3	07					7,28	0,33	0,33	7,61	10	501
96	NĐ46	Vũ Đức Minh	Nam	24/08/1976	008076009249	09	04	Cao đẳng	3	07					7,15	0,33	0,33	7,48	10	501
97	NĐ146	Lý Thị Trà My	Nữ	13/10/1993	008193010272	09	06	Cao đẳng	3	07					7,5	0,33	0,33	7,83	10	501
98	NĐ124	Vũ Văn Ngà	Nam	14/11/1970	008070009796	09	06	Cao đẳng	3	01					7,1	0,67	0,67	7,77	10	501
99	NĐ145	Hoàng Thị Ngấm	Nữ	06/02/1972	008172001388	09	04	Cao đẳng	3	01					7,22	0,67	0,67	7,89	10	501
100	NĐ142	Trần Thị Kim Ngân	Nam	19/05/1973	008173008078	09	04	Cao đẳng	3	07					7,54	0,33	0,32	7,86	10	501
101	NĐ119	Hoàng Thị Nghĩa	Nữ	24/04/1973	008173008410	09	05	Trung cấp	3	01	C00	5,6	6,4	6,4	18,4	2	2	20,4	30	200
102	NĐ117	Đàm Thị Ngoạt	Nữ	20/11/1985	006185005152	09	06	Trung cấp	3	01					6,6	0,67	0,67	7,27	10	501
103	NĐ40	Đoàn Thị Ánh Ngọc	Nữ	29/11/1993	037193008575	09	01	Cao đẳng	3	07					7,49	0,33	0,33	7,82	10	501
104	NĐ158	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Nữ	04/10/1974	008174001209	0	0	Trung cấp	3	07					5,7	0,33	0,33	6,03	10	501
105	NĐ3	Ma Thị Nhất	Nữ	01/08/1972	008172001682	09	04	Trung cấp	3	01					5,8	0,67	0,67	6,47	10	501
106	NĐ125	Bùi Thị Thanh Nhung	Nữ	02/12/1989	008189006792	09	03	Cao đẳng	3	07					7,04	0,33	0,33	7,37	10	501

107	NĐ39	Trần Thị Tuyết Nhung	Nữ	05/10/1996	008196000739	09	06	Cao đẳng	3	01					6,77	0,67	0,67	7,44	10	501
108	NĐ36	Ma Thị Niệm	Nữ	18/04/1977	008177001574	09	02	Trung cấp	3	01					5,8	0,67	0,67	6,47	10	501
109	NĐ106	Đinh Kim Oanh	Nữ	01/11/1975	008175008868	09	06	Cao đẳng	3	07					7,67	0,33	0,31	7,98	10	501
110	NĐ151	Hoàng Thị Kim Oanh	Nữ	26/10/1989	008189011690	09	07	Cao đẳng	3	07					8,09	0,33	0,25	8,34	10	501
111	NĐ2	Nông Xuân Phan	Nam	26/06/1973	008073006627	09	03	Cao đẳng	3	01					7,04	0,67	0,67	7,71	10	501
112	NĐ156	Ma Thị Phong	Nữ	24/03/1975	008175001805	09	02	Cao đẳng	3	01					7,44	0,67	0,67	8,11	10	501
113	NĐ50	Nguyễn Hồng Phong	Nam	12/12/1970	008070011136	09	03	Trung cấp	3	01					5,8	0,67	0,67	6,47	10	501
114	NĐ47	Phạm Văn Phùng	Nam	12/12/1973	070554844	09	04	Cao đẳng	3	07					6,99	0,33	0,33	7,32	10	501
115	NĐ163	Ninh Thị Phương	Nữ	27/02/1974	008174008785	09	04	Cao đẳng	3	07					7,55	0,33	0,32	7,87	10	501
116	NĐ100	Vũ Hồng Phượng	Nữ	04/07/1975	008175000756	09	01	Cao đẳng	3	07					7,48	0,33	0,33	7,81	10	501
117	NĐ108	Hà Thị Quan	Nữ	18/08/1974	008174012265	09	03	Cao đẳng	3	01					6,87	0,67	0,67	7,54	10	501
118	NĐ162	Vũ Thị Quế	Nữ	28/11/1973	008173000901	09	07	Cao đẳng	3	07	C00	5,3	5,5	6	16,8	1	1	17,8	30	200
119	NĐ48	Đào Thị Quế	Nữ	24/03/1989	070852497	09	04	Cao đẳng	3	01					8,29	0,67	0,46	8,75	10	501
120	NĐ101	Hoàng Thị Quy	Nữ	30/05/1976	008176001698	09	04	Cao đẳng	3	01					7,57	0,67	0,65	8,22	10	501
121	NĐ9	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	28/09/1971	008171000459	09	07	Cao đẳng	3	07					7,86	0,33	0,28	8,14	10	501
122	NĐ13	Nguyễn Văn Sang	Nam	17/08/1992	008092004794	09	03	Cao đẳng	3	01					7,57	0,67	0,65	8,22	10	501
123	NĐ143	Hoàng Thị Sen	Nữ	15/04/1974	008174009110	09	04	Cao đẳng	3	01					7,44	0,67	0,67	8,11	10	501
124	NĐ133	Hoàng Văn Sự	Nam	19/01/1972	008072010273	09	02	Cao đẳng	3	01					6,68	0,67	0,67	7,35	10	501
125	NĐ134	Hoàng Thị Sỹ	Nữ	04/06/1970	008170003619	09	04	Cao đẳng	3	01					6,83	0,67	0,67	7,5	10	501
126	NĐ128	Trần Văn Sỹ	Nam	05/12/1969	008069000986	09	04	Cao đẳng	3	01					6,85	0,67	0,67	7,52	10	501
127	NĐ155	Hà Thanh Tâm	Nữ	12/09/1991	008191005470	09	06	Cao đẳng	3	01					6,93	0,67	0,67	7,6	10	501
128	NĐ169	Vi Thị Tấm	Nữ	10/11/1975	008175011367	09	05	Cao đẳng	3	01					6,65	0,67	0,67	7,32	10	501
129	NĐ17	Vương Văn Tấn	Nam	02/01/1972	008072010258	09	01	Cao đẳng	3	01					6,94	0,67	0,67	7,61	10	501
130	NĐ166	Thưởng Văn Thạch	Nam	15/07/1970	008070009156	09	04	Trung cấp	3	01	A00	5,9	5,2	5,3	16,4	2	2	18,4	30	200
131	NĐ140	Hà Thị Thành	Nữ	27/11/1992	018292008271	09	04	Cao đẳng	3	01					7,36	0,67	0,67	8,03	10	501
132	NĐ30	Lê Thị Thanh	Nữ	09/11/1975	008175002198	09	06	Cao đẳng	3	07					7,43	0,33	0,33	7,76	10	501
133	NĐ118	Triệu Văn Thanh	Nam	08/07/1972	008072009834	09	06	Trung cấp	3	01					5,4	0,67	0,67	6,07	10	501
134	NĐ164	Đinh Thị Thắm	Nữ	21/11/1974	008174010736	09	04	Trung cấp	3	01					5,8	0,67	0,67	6,47	10	501
135	NĐ148	Nông Thị Thu Thắm	Nữ	19/04/1993	008193005439	09	06	Cao đẳng	3	01					7,49	0,67	0,67	8,16	10	501
136	NĐ167	Mai Thị Thắng	Nữ	06/04/1973	008173002614	09	04	Cao đẳng	3	07					7,12	0,33	0,33	7,45	10	501
137	NĐ98	Nguyễn Thị Thân	Nữ	13/08/1976	008176008150	09	05	Cao đẳng	3	01					7,24	0,67	0,67	7,91	10	501
138	NĐ172	Hà Văn Thận	Nam	03/12/1970	008070000897	09	04	Cao đẳng	3	01					6,99	0,67	0,67	7,66	10	501
139	NĐ137	Hoàng Thị Thêu	Nữ	09/03/1988	008188004916	09	06	Cao đẳng	3	01					7,58	0,67	0,65	8,23	10	501
140	NĐ73	Kiều Xuân Thìn	Nam	03/02/1977	070500431	09	04	Cao đẳng	3	07					7,04	0,33	0,33	7,37	10	501
141	NĐ132	Vi Văn Thời	Nam	08/09/1973	008073006959	09	03	Cao đẳng	3	01					6,72	0,67	0,67	7,39	10	501
142	NĐ81	Hà Thị Thơm	Nữ	25/09/1977	070694586	09	05	Cao đẳng	3	01					7,22	0,67	0,67	7,89	10	501
143	NĐ33	Hoàng Thị Thu	Nữ	25/06/1974	008174011156	09	03	Cao đẳng	3	01					7,43	0,67	0,67	8,1	10	501
144	NĐ5	Ma Thị Thu	Nữ	12/04/1992	008192001393	09	02	Cao đẳng	3	01					7,39	0,67	0,67	8,06	10	501
145	NĐ149	Chúc Thị Thủy	Nữ	22/12/1975	008175008601	09	03	Cao đẳng	3	01					7,41	0,67	0,67	8,08	10	501

146	NĐ25	Chu Xuân Thuỷ	Nam	15/12/1977	006077003158	09	06	Trung cấp	3	01					5,4	0,67	0,67	6,07	10	501
147	NĐ93	Nguyễn Văn Thuyết	Nam	08/05/1971	008071000692	09	05	Cao đẳng	3	07					7,34	0,33	0,33	7,67	10	501
148	NĐ49	Bế Thị Thức	Nữ	21/07/1992	008192009513	09	03	Cao đẳng	3	01					7,28	0,67	0,67	7,95	10	501
149	NĐ37	Dương Thị Thực	Nữ	23/09/1974	008174010565	09	06	Cao đẳng	3	07					7,35	0,33	0,33	7,68	10	501
150	NĐ59	Hoàng Văn Toạ	Nam	24/11/1993	008093002162	09	04	Cao đẳng	3	01					6,78	0,67	0,67	7,45	10	501
151	NĐ38	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	07/08/1996	008196006197	09	01	Cao đẳng	3	07					6,97	0,33	0,33	7,3	10	501
152	NĐ170	Nông Thị Trang	Nữ	25/07/1975	008175011449	09	05	Trung cấp	3	01					5,5	0,67	0,67	6,17	10	501
153	NĐ22	Triệu Thị Minh Trang	Nữ	01/12/1992	008192008125	09	07	Cao đẳng	3	01					7,19	0,67	0,67	7,86	10	501
154	NĐ15	Nguyễn Đức Tú	Nam	17/01/1989	008089008231	09	03	Cao đẳng	3	01					6,95	0,67	0,67	7,62	10	501
155	NĐ35	Ma Công Tục	Nam	23/05/1974	008074001273	09	02	Cao đẳng	3	01					7,23	0,67	0,67	7,9	10	501
156	NĐ6	Hà Đức Tùng	Nam	02/03/1974	008074009753	09	06	Cao đẳng	3	01					7,28	0,67	0,67	7,95	10	501
157	NĐ10	Đặng Thị Tuyên	Nữ	15/02/1972	008172005692	09	07	Cao đẳng	3	07					7,57	0,33	0,32	7,89	10	501
158	NĐ88	Nông Thị Tuyền	Nữ	01/11/1990	008190002831	09	01	Cao đẳng	3	01					7	0,67	0,67	7,67	10	501
159	NĐ131	Đỗ Thị Ánh Tuyết	Nữ	23/08/1982	008182009695	09	01	Cao đẳng	3	07					6,52	0,33	0,33	6,85	10	501
160	NĐ171	Bùi Thị Tuyết	Nữ	18/09/1974	008174011303	09	07	Trung cấp	3						6	0	0	6	10	501
161	NĐ31	Trần Thị Tuyết	Nữ	26/06/1979	008179008965	09	06	Cao đẳng	3	01					7,27	0,67	0,67	7,94	10	501
162	NĐ135	Hà Thị Vân	Nữ	28/05/1994	008194011953	09	06	Cao đẳng	3	01					7,55	0,67	0,66	8,21	10	501
163	NĐ80	Nguyễn Thuý Vân	Nữ	06/08/1980	008180001680	09	06	Cao đẳng	3	07					6,25	0,33	0,33	6,58	10	501
164	NĐ126	Vi Văn Viện	Nam	02/03/1971	008071012211	09	03	Cao đẳng	3	01					6,49	0,67	0,67	7,16	10	501
165	NĐ116	Lương Quang Vinh	Nam	13/07/1995	008095001022	09	01	Cao đẳng	3	07					6,52	0,33	0,33	6,85	10	501
166	NĐ51	Nguyễn Văn Xanh	Nam	14/8/1974	008074010434	09	03	Trung cấp	3	01	C00	5,3	5,3	5	15,6	2	2	17,6	30	200
167	NĐ99	Chẩu Thị Xim	Nữ	14/06/1992	008192008224	09	01	Cao đẳng	3	01					7,37	0,67	0,67	8,04	10	501
168	NĐ4	Dương Thị Xuân	Nữ	19/07/1991	008191001368	09	02	Cao đẳng	3	01					7,16	0,67	0,67	7,83	10	501
169	NĐ150	Nông Thị Xuyến	Nữ	22/12/1977	008177007907	09	01	Cao đẳng	3	01					7,63	0,67	0,64	8,27	10	501
170	NĐ55	Hoàng Thị Yên	Nữ	03/10/1990	008190011367	09	01	Cao đẳng	3	01					6,99	0,67	0,67	7,66	10	501
171	NĐ154	Mã Thị Hải Yến	Nữ	08/10/1972	008172001372	09	04	Trung cấp	3	07					6,9	0,33	0,33	7,23	10	501
2. Ngành: Sư phạm Toán học																				
1	NĐ2	Nguyễn Văn Bảo	Nam	29/01/1995	008095008594	09	04	Cao đẳng	3	01					6,34	0,67	0,67	7,01	10	501
2	TD29	Trần Thị Duyên	Nữ	08/03/1993	008193006211	09	06	Cao đẳng	3	07					6,84	0,33	0,33	7,17	10	501
3	NĐ3	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	04/01/1970	008170000456	09	04	Cao đẳng	3	01	A00	4,4	5,3	5,3	15	2	2	17	30	200
4	NĐ7	Bùi Danh Nam	Nam	01/04/1977	008077009143	09	04	Cao đẳng	3	07					6,69	0,33	0,33	7,02	10	501
5	NĐ8	Hoàng Thị Ngái	Nữ	05/05/1971	008171001733	09	04	Cao đẳng	3	01	C14	5,4	5	8,4	18,8	2	2	20,8	30	200
6	NĐ1	Nguyễn Công Phượng	Nam	24/12/1991	008091009181	09	01	Cao đẳng	3						6,76	0	0	6,76	10	501
7	NĐ4	Mai Thị Thư	Nữ	25/05/1978	008178004732	09	04	Cao đẳng	3						6,36	0	0	6,36	10	501
8	NĐ5	Mai Thị Thúy Vân	Nữ	01/06/1977	008177008743	09	04	Cao đẳng	3	01					5,77	0,67	0,67	6,44	10	501
3. Ngành: Sư phạm Sinh học																				
1	NĐ1	Nguyễn Đức Công	Nam	20/05/1971	008071008552	09	05	Cao đẳng	3	07					6,94	0,33	0,33	7,27	10	501
4. Ngành: Sư phạm Ngữ văn																				
1	NĐ2	Phan Tuấn Anh	Nam	06/04/1977	008077007905	09	04	Cao đẳng	3						7,25	0	0	7,25	10	501

2	NĐ5	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ	08/06/1975	008175008000	09	03	Cao đẳng	3						5,73	0	0	5,73	10	501
3	NĐ3	Nguyễn Thúy Hạnh	Nữ	18/10/1973	008173011140	09	04	Cao đẳng	3						5,9	0	0	5,9	10	501
4	NĐ1	Nguyễn Thị Loan	Nữ	30/03/1972	008172001442	09	04	Cao đẳng	3						5,7	0	0	5,7	10	501
5	NĐ4	Vũ Thị Nguyệt	Nữ	05/03/1971	008171006781	09	01	Cao đẳng	3		D14	4,7	5,4	6,9	17	0	0	17	30	501
II. ĐỐI TƯỢNG ĐI HỌC THEO NHU CẦU CÁ NHÂN																				
1. Ngành: Giáo dục Tiểu học																				
1	TD20	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	11/11/1992	015192009784	13	08	Cao đẳng	3	07					6,63	0,33	0,33	6,96	10	501
2	TD18	Phạm Kim Anh	Nữ	20/10/1972	008172006343	09	01	Cao đẳng	3	07					7,38	0,33	0,33	7,71	10	501
3	TD47	Vương Thị Ngọc Ánh	Nữ	17/12/1973	008173008499	09	03	Cao đẳng	3	01					7,18	0,67	0,67	7,85	10	501
4	TD58	Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	15/06/1995	008195005552	09	07	Cao đẳng	3						6,86	0	0	6,86	10	501
5	TD7	Lăng Thị Bình	Nữ	20/01/1989	020189009778	15	03	Cao đẳng	3	01					6,16	0,67	0,67	6,83	10	501
6	TD27	Đặng Anh bình	Nữ	05/01/1980	015180012765	13	06	Cao đẳng	3	07					6,85	0,33	0,33	7,18	10	501
7	TD55	Vương Thị Lệ Chi	Nữ	17/11/1994	008194001357	09	01	Cao đẳng	3	01					7,19	0,67	0,67	7,86	10	501
8	TD8	Hà Thị Chiên	Nữ	13/11/1993	008193009931	09	02	Trung cấp	3	01					7,7	0,67	0,62	8,32	10	501
9	TD21	Vương Thị Chương	Nữ	09/05/1994	008194011905	09	03	Cao đẳng	3	01					6,46	0,67	0,67	7,13	10	501
10	TD64	Bùi Thị Duyên	Nữ	26/08/1974	008174001987	09	05	Cao đẳng	3						7,58	0	0	7,58	10	501
11	TD71	Trịnh Thùy Dung	Nữ	13/2/1993	008193008918	09	05	Cao đẳng	3	0					7,5	0	0	7,5	10	501
12	TD16	Chu Văn Đàm	Nam	16/01/1975	008075005297	09	05	Cao đẳng	3	01					7,15	0,67	0,67	7,82	10	501
13	TD34	Nguyễn Thị Hà	Nữ	07/10/1973	033173011784	09	05	Cao đẳng	3	07					7,09	0,33	0,33	7,42	10	501
14	TD3	Vi Thị Hằng	Nữ	11/01/1972	008172004073	09	03	Cao đẳng	3	01					6,85	0,67	0,67	7,52	10	501
15	TD23	Ma Thị Hậu	Nữ	28/07/1983	015183003210	13	08	Cao đẳng	3	01					7,55	0,67	0,66	8,21	10	501
16	TD26	Đinh Thị Hồng Hếu	Nữ	10/08/1992	015192005859	09	07	Cao đẳng	3	01					7,75	0,67	0,6	8,35	10	501
17	TD53	Vi Thị Hiếu	Nữ	12/05/1995	008195004941	09	06	Cao đẳng	3	01					6,98	0,67	0,67	7,65	10	501
18	TD30	Lưu Kim Hoa	Nữ	07/09/1973	008173008836	09	05	Cao đẳng	3	01					7,38	0,67	0,67	8,05	10	501
19	TD28	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	Nữ	10/11/1991	015191001077	13	02	Cao đẳng	3	07					6,44	0,33	0,33	6,77	10	501
20	TD69	Vương Thị Hoa	Nữ	10/09/1993	008193001273	09	01	Cao đẳng	3	01					7,54	0,67	0,66	8,2	10	501
21	TD61	Nguyễn Đặng Hoàn	Nữ	29/10/1994	015194008866	09	01	Cao đẳng	3						7,88	0	0	7,88	10	501
22	TD35	Triệu Thị Hoàn	Nữ	28/11/1974	008174001625	09	05	Cao đẳng	3	01					7,03	0,67	0,67	7,7	10	501
23	TD37	Phạm Thị Hồng	Nữ	29/08/1975	008175011705	09	05	Trung cấp	3	07					5,39	0,33	0,33	5,72	10	501
24	TD11	Phùng Thị Hồng	Nữ	08/09/1975	008175000287	09	07	Cao đẳng	3	07					7,31	0,33	0,33	7,64	10	501
25	TD66	Hoàng Thu Huyền	Nữ	01/02/1995	008195003260	09	05	Cao đẳng	3	01					7,42	0,67	0,67	8,09	10	501
26	TD6	Nguyễn Thị Hương	Nữ	30/10/1971	001171036322	09	03	Cao đẳng	3	07					6,72	0,33	0,33	7,05	10	501
27	TD38	Nguyễn Thị Hương	Nữ	20/10/1972	036172018481	09	05	Cao đẳng	3	07					7,27	0,33	0,33	7,6	10	501
28	TD52	Phạm Thị Hương	Nữ	02/06/1977	037177004326	09	04	Cao đẳng	3						7,07	0	0	7,07	10	501
29	TD51	Quân Thị Mai Lan	Nữ	19/12/1973	008173001163	09	04	Trung cấp	3	01					6,1	0,67	0,67	6,77	10	501
30	TD1	Nguyễn Thị Lâm	Nữ	09/01/1973	008173010704	09	03	Cao đẳng	3	01					7,71	0,67	0,61	8,32	10	501
31	TD72	Nguyễn Văn Lâm	Nam	24/04/1977	008077009393	09	06	Cao đẳng	3						7,11	0	0	7,11	10	501
32	TD50	Vũ Thùy Linh	Nữ	26/05/1994	008194010838	09	01	Trung cấp	3						7,4	0	0	7,4	10	501
33	TD32	Phạm Thị Minh Loan	Nữ	24/01/1994	008194001388	09	06	Cao đẳng	3						7,26	0	0	7,26	10	501

34	TD40	Trần Văn Lợi	Nữ	25/08/1992	008092005231	09	05	Cao đẳng	3	01					7,09	0,67	0,67	7,76	10	501
35	TD10	Trần Thị Bích Lương	Nữ	05/08/1974	008174008109	09	07	Cao đẳng	3	07					7,4	0,33	0,33	7,73	10	501
36	TD56	Bế Thị Mai	Nữ	04/08/1994	008194012434	09	07	Cao đẳng	3	01					7,08	0,67	0,67	7,75	10	501
37	TD48	Hà Thị Mai	Nữ	11/05/1975	008175002286	09	04	Cao đẳng	3	01					7,23	0,67	0,67	7,9	10	501
38	TD63	Lý Văn Minh	Nam	06/01/1994	008094006628	09	05	Cao đẳng	3	01					7,1	0,67	0,67	7,77	10	501
39	TD45	Ma Thị Minh	Nữ	16/10/1985	008185008202	09	01	Trung cấp	3	01					7,7	0,67	0,62	8,32	10	501
40	TD24	Nguyễn Thị Minh	Nữ	03/08/1995	015195009071	13	03	Cao đẳng	3						7,34	0	0	7,34	10	501
41	TD65	Trúc Thị Mỹ	Nữ	03/03/1973	008173009365	09	05	Cao đẳng	3						7,45	0	0	7,45	10	501
42	TD57	Ma Thị Nga	Nữ	01/06/1993	008193011613	09	02	Trung cấp	3	01					8,5	0,67	0,4	8,9	10	501
43	TD13	Nguyễn Thị Kiều Nga	Nữ	20/04/1993	008193007284	09	07	Trung cấp	3	01					7,6	0,67	0,64	8,24	10	501
44	TD17	Trần Thị Nga	Nữ	25/01/1973	008173002641	09	07	Cao đẳng	3	07					7,34	0,33	0,33	7,67	10	501
45	TD15	Hoàng Thị Ngọc	Nữ	01/09/1994	002194009205	09	04	Cao đẳng	3	01					7,21	0,67	0,67	7,88	10	501
46	TD12	Nguyễn Thị Thu Nhàn	Nữ	06/10/1973	008173010056	09	07	Cao đẳng	3	07					7,52	0,33	0,33	7,85	10	501
47	TD31	Triệu Thị Nhung	Nữ	15/01/1975	008175008977	09	05	Cao đẳng	3	01					6,92	0,67	0,67	7,59	10	501
48	TD68	Ma Thị Niệm	Nữ	18/10/1975	008175009829	09	05	Cao đẳng	3	01					6,9	0,67	0,67	7,57	10	501
49	TD25	Nguyễn Thị Nụ	Nữ	14/09/1987	030187018705	13	07	Cao đẳng	3	07					7,66	0,33	0,31	7,97	10	501
50	TD22	La Thị Quế	Nữ	14/09/1991	008191004574	09	03	Cao đẳng	3	01					7,27	0,67	0,67	7,94	10	501
51	TD14	Dương Mạnh Quyết	Nam	16/05/1996	008096003927	09	01	Cao đẳng	3						6,9	0	0	6,9	10	501
52	TD54	Nguyễn Duy Quỳnh	Nam	18/10/1993	008093005661	09	06	Cao đẳng	3	01					6,47	0,67	0,67	7,14	10	501
53	TD70	Ma Thị Sông	Nữ	03/03/1991	008191002992	09	04	Cao đẳng	3	01					7,61	0,67	0,64	8,25	10	501
54	TD2	Đặng Minh Tân	Nữ	13/09/1971	008171001777	09	07	Cao đẳng	3	07					7,45	0,33	0,33	7,78	10	501
55	TD9	Hà Thị Thanh	Nữ	19/09/1974	008174008979	09	07	Cao đẳng	3	07					7,54	0,33	0,32	7,86	10	501
56	TD42	Sầm Thị Thảo	Nữ	19/05/1993	008193005594	09	03	Cao đẳng	3	01					6,91	0,67	0,67	7,58	10	501
57	TD46	Quan Thị Thơm	Nữ	30/07/1971	008171003601	09	03	Cao đẳng	3	01					6,72	0,67	0,67	7,39	10	501
58	TD41	Mai Thị Hương Thu	Nữ	16/09/1973	008173010760	09	05	Cao đẳng	3	07					7,47	0,33	0,33	7,8	10	501
59	TD39	Trần Thị Thuỷ	Nữ	13/09/1975	008175000870	09	05	Cao đẳng	3	07					7,24	0,33	0,33	7,57	10	501
60	TD4	Nông Thị Thuý	Nữ	21/05/1972	008172004190	09	03	Cao đẳng	3	01					6,95	0,67	0,67	7,62	10	501
61	TD44	Phạm Thị Thuyết	Nữ	17/09/1975	008175001444	09	02	Cao đẳng	3	07					7,16	0,33	0,33	7,49	10	501
62	TD67	Hà Thị Thực	Nữ	24/01/1974	015174009907	09	05	Cao đẳng	3						7,05	0	0	7,05	10	501
63	TD43	Phùng Văn Tiến	Nữ	05/02/1993	008093000976	09	01	Cao đẳng	3						7,19	0	0	7,19	10	501
64	TD59	Nguyễn Văn Trang	Nam	10/09/1994	008094009021	09	03	Trung cấp	3	01					8	0,67	0,54	8,54	10	501
65	TD62	Trần Thị Thùy Trang	Nữ	20/12/1994	008194000920	09	06	Cao đẳng	3						7,45	0	0	7,45	10	501
66	TD71	Vũ Thị Quỳnh Trang	Nữ	28/5/2003	014303003092	14	08	Cao đẳng	3	0					3,28	0	0	3,28	10	501
67	TD72	Nguyễn Thị Thịnh	Nữ	19/12/1974	008174001282	09	01	Cao đẳng	3	0					7,68	0	0	7,68	10	501
68	TD49	Ma Công Trực	Nam	17/03/1976	008076012154	09	02	Cao đẳng	3	01	C00	6,1	5,6	6,6	18,3	2	2	20,3	30	200
69	TD33	Triệu Thị Minh Tuấn	Nữ	10/10/1976	008176005506	09	05	Cao đẳng	3	01					7,31	0,67	0,67	7,98	10	501
70	TD36	Nguyễn Thị Tuyến	Nữ	06/03/1976	008176006638	09	05	Cao đẳng	3	07					7,46	0,33	0,33	7,79	10	501
71	TD5	Vi Thị Tươi	Nữ	09/11/1974	008174008227	09	03	Cao đẳng	3	01					6,73	0,67	0,67	7,4	10	501
72	TD19	Trần Thị Vinh	Nữ	21/02/1994	008194010314	15	03	Cao đẳng	3	01					7,39	0,67	0,67	8,06	10	501

73	TD60	Vương Thị Yến	Nữ	30/06/1996	008196007900	09	05	Cao đẳng	3	01					7,2	0,67	0,67	7,87	10	501
2. Ngành: Giáo dục Mầm non																				
1	251	Triệu Thị Vân Anh	Nữ	07/12/1987	008187011827	09	07	Cao đẳng	3	01					7,87	0,67	0,57	8,44	10	501
2	15	Lê Thị Ba	Nữ	21/12/1990	008190005363	09	07	Cao đẳng	3	10					8,04	0,33	0,26	8,3	10	501
3	407	Nông Thị Ban	Nữ	04/03/1990	008190002398	09	04	Cao đẳng	3	01					8,09	0,67	0,51	8,6	10	501
4	383	Hà Thị Bích	Nữ	12/10/1989	008189008552	09	01	Cao đẳng	3	01					7,78	0,67	0,59	8,37	10	501
5	286	Triệu Thị Bích	Nữ	04/12/1986	008186011180	09	06	Cao đẳng	3	01					7,83	0,67	0,58	8,41	10	501
6	357	Vũ Thị Thanh Bình	Nữ	11/09/1990	008190011499	09	07	Cao đẳng	3	01					3,33	0,27	0,18	3,51	4	501
7	142	Vũ Thị Thanh	Nữ	27/09/1993	008193005071	09	04	Cao đẳng	3	01					7,78	0,67	0,59	8,37	10	501
8	104	Quan Thị Bộ	Nữ	28/01/1988	008188003252	09	04	Cao đẳng	3	01					7,85	0,67	0,58	8,43	10	501
9	267	Đằng Thị Cảnh	Nữ	10/12/1986	008186005859	09	03	Cao đẳng	3	01					7,95	0,67	0,55	8,5	10	501
10	72	Đỗ Thị Cảnh	Nữ	01/03/1984	008184002348	09	07	Cao đẳng	3	07					7,88	0,33	0,28	8,16	10	501
11	4	Lý Thị Hà Chang	Nữ	06/11/1994	008194009658	09	06	Cao đẳng	3	01					3,06	0,27	0,25	3,31	4	501
12	11	Vũ Thị Huyền Chang	Nữ	01/03/1986	008186009335	09	07	Cao đẳng	3	07					8,1	0,33	0,25	8,35	10	501
13	224	Nông Thị Chấp	Nữ	27/11/1981	008181002195	09	01	Cao đẳng	3	01					7,35	0,67	0,67	8,02	10	501
14	29	Quan Thị Chi	Nữ	09/09/1989	008189011323	09	04	Cao đẳng	3	01					7,43	0,67	0,67	8,1	10	501
15	43	Ma Thị Chung	Nữ	08/05/1978	008178004933	09	04	Cao đẳng	3	01					7,73	0,67	0,61	8,34	10	501
16	37	Hà Thị Chuyền	Nữ	14/05/1995	008195005313	09	06	Cao đẳng	3	01					7,83	0,67	0,58	8,41	10	501
17	131	Ma Thị Chương	Nữ	24/03/1985	006185003277	09	04	Cao đẳng	3	01					7,7	0,67	0,62	8,32	10	501
18	137	Hoàng Thị Cơ	Nữ	20/03/1982	008182012146	09	04	Cao đẳng	3	01					7,58	0,67	0,65	8,23	10	501
19	145	Triệu Thị Cúc	Nữ	11/07/1990	008190009088	09	04	Cao đẳng	3	01					7,78	0,67	0,59	8,37	10	501
20	124	Vũ Thị Kim Cúc	Nữ	08/09/1995	008195005670	09	07	Cao đẳng	3	07					3,22	0,13	0,1	3,32	4	501
21	318	Ma Thị Diện	Nữ	20/06/1987	008187001138	09	06	Cao đẳng	3	01					7,75	0,67	0,6	8,35	10	501
22	354	Ma Thị Diện	Nữ	14/09/1984	008184001597	09	06	Cao đẳng	3	01					7,51	0,67	0,67	8,18	10	501
23	324	Quan Thị Diễn	Nữ	10/06/1991	008191006897	09	04	Cao đẳng	3	01					8,4	0,67	0,43	8,83	10	501
24	312	Hà Thị Bích Diệp	Nữ	08/07/1988	008188001254	09	05	Cao đẳng	3	01					7,52	0,67	0,66	8,18	10	501
25	219	Đặng Kim Dung	Nữ	04/11/1987	008187009543	09	07	Cao đẳng	3	07					7,75	0,33	0,3	8,05	10	501
26	373	Hoàng Thị Thúy Dung	Nữ	06/11/1993	008193010186	09	02	Cao đẳng	3	01					7,5	0,67	0,67	8,17	10	501
27	3	Nguyễn Thị Dung	Nữ	15/05/1990	008190002602	09	06	Cao đẳng	3	01					7,33	0,67	0,67	8	10	501
28	118	Nguyễn Thu Dung	Nữ	26/03/1982	08182013173	09	07	Cao đẳng	3	07					3,35	0,13	0,08	3,43	4	501
29	327	Quan Thị Dung	Nữ	17/02/1992	008192001431	09	04	Cao đẳng	3	01					3,35	0,27	0,18	3,53	4	501
30	252	Quách Văn Dũng	Nam	31/03/1981	008081001021	09	07	Cao đẳng	3	07					8,22	0,33	0,23	8,45	10	501
31	337	Ma Thị Duy	Nữ	01/10/1981	008181005035	09	02	Cao đẳng	3	01					2,93	0,27	0,27	3,2	4	501
32	100	Hà Thị Duyên	Nữ	05/11/1992	008192002165	09	01	Cao đẳng	3	01					7,56	0,67	0,65	8,21	10	501
33	216	Trần Thị Duyên	Nữ	22/06/1989	008189006869	09	03	Cao đẳng	3	07					8,1	0,33	0,25	8,35	10	501
34	144	Triệu Thị Duyên	Nữ	16/12/1991	008191001686	09	04	Cao đẳng	3	01					7,77	0,67	0,6	8,37	10	501
35	285	Nguyễn Thị Duyến	Nữ	14/10/1990	008190010217	09	05	Cao đẳng	3	01					3,07	0,27	0,25	3,32	4	501
36	417	Tạ Thị Thùy Dương	Nữ	06/05/1989	008189010878	09	07	Cao đẳng	3						8,12	0	0	8,12	10	501
37	61	Trần Thị Dương	Nữ	17/10/1993	008193001950	09	05	Cao đẳng	3	01					2,96	0,27	0,27	3,23	4	501

38	22	Triệu Thị Đài	Nữ	08/10/1987	008187004875	09	01	Cao đẳng	3	01					2,97	0,27	0,27	3,24	4	501
39	248	Đào Thị Đàn	Nữ	04/05/1987	008187009639	09	07	Cao đẳng	3	01					2,94	0,27	0,27	3,21	4	501
40	405	Hà Thị Đông	Nữ	12/07/1984	008184005020	09	04	Cao đẳng	3	01					7,61	0,67	0,64	8,25	10	501
41	345	Đinh Thị Gấm	Nữ	13/12/1989	008189002668	09	04	Cao đẳng	3	07					3,22	0,13	0,1	3,32	4	501
42	235	Hoàng Thị Giang	Nữ	17/09/1993	008193009844	09	06	Cao đẳng	3	01					7,83	0,67	0,58	8,41	10	501
43	60	Nông Thị Giang	Nữ	27/03/1992	008192002241	09	04	Cao đẳng	3	01					7,73	0,67	0,61	8,34	10	501
44	115	Đinh Thị Thu Hà	Nữ	04/06/1988	026188006556	09	07	Cao đẳng	3	07					7,92	0,33	0,27	8,19	10	501
45	257	Phan Thu Hà	Nữ	03/01/1987	008187005453	09	07	Cao đẳng	3	07					7,91	0,33	0,28	8,19	10	501
46	172	Trương Thị Hà	Nữ	02/09/1990	008190002209	09	02	Cao đẳng	3	01					7,83	0,67	0,58	8,41	10	501
47	195	Trần Thị Hạ	Nữ	11/06/1985	008185003390	09	05	Cao đẳng	3	01					3,4	0,27	0,16	3,56	4	501
48	8	Lương Thị Hách	Nữ	08/02/1979	008179001096	09	04	Cao đẳng	3	01					7,61	0,67	0,64	8,25	10	501
49	371	Hà Thị Hanh	Nữ	01/11/1987	008187010451	09	04	Cao đẳng	3	01					3,19	0,27	0,22	3,41	4	501
50	274	Đào Hồng Hạnh	Nữ	21/04/1994	008194000721	09	01	Cao đẳng	3	07					3,51	0,13	0,06	3,57	4	501
51	272	Nguyễn Hồng Hạnh	Nữ	06/03/1995	008195003255	09	01	Cao đẳng	3	07					3,14	0,13	0,11	3,25	4	501
52	76	Trần Thị Hạnh	Nữ	22/02/1990	008190003226	09	01	Cao đẳng	3	07					7,75	0,33	0,3	8,05	10	501
53	311	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	16/02/1992	008192001693	09	06	Cao đẳng	3	07					3,29	0,13	0,09	3,38	4	501
54	153	Nông Thị Hằng	Nữ	17/12/1992	008192001123	09	04	Cao đẳng	3	01					3,03	0,27	0,26	3,29	4	501
55	187	Bùi Thị Hậu	Nữ	20/06/1981	070610277	09	07	Cao đẳng	3	07					8,23	0,33	0,23	8,46	10	501
56	194	Hoàng Thị Hậu	Nữ	11/11/1985	008185005799	09	05	Cao đẳng	3	07					3,39	0,13	0,08	3,47	4	501
57	319	Hoàng Thị Hiền	Nữ	29/08/1986	008186001114	09	06	Cao đẳng	3	01					7,85	0,67	0,58	8,43	10	501
58	344	Ma Thị Hiền	Nữ	20/09/1984	008184002691	09	03	Cao đẳng	3	01					7,98	0,67	0,54	8,52	10	501
59	339	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	22/01/1979	008179010291	09	06	Cao đẳng	3	01					7,45	0,67	0,67	8,12	10	501
60	120	Nguyễn Thị Hiên	Nữ	01/06/1985	008185009553	09	07	Cao đẳng	3	01					3,28	0,27	0,19	3,47	4	501
61	349	Quân Thị Hiền	Nữ	20/10/1990	008190002198	09	02	Cao đẳng	3	01					3,05	0,27	0,26	3,31	4	501
62	135	Đào Thị Hiền	Nữ	26/02/1991	008191000928	09	04	Cao đẳng	3	07					8,65	0,33	0,18	8,83	10	501
63	56	Hoàng Thị Hiền	Nữ	06/04/1989	008189003360	09	05	Cao đẳng	3	01					7,53	0,67	0,66	8,19	10	501
64	24	Ma Thị Hiền	Nữ	09/06/1989	008189007292	09	04	Cao đẳng	3	01					8,09	0,67	0,51	8,6	10	501
65	80	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	19/07/1982	008182013720	09	04	Cao đẳng	3	07					8,21	0,33	0,24	8,45	10	501
66	108	Nguyễn Thu Hiền	Nữ	01/10/1995	008195001001	09	07	Cao đẳng	3	01					7,35	0,67	0,67	8,02	10	501
67	212	Hoàng Thị Minh Hiện	Nữ	04/06/1984	008184010411	09	07	Cao đẳng	3	07					7,95	0,33	0,27	8,22	10	501
68	297	Nông Thị Hiệp	Nữ	29/10/1994	008194009932	09	03	Cao đẳng	3	01					3,08	0,27	0,25	3,33	4	501
69	90	Tề Thị Hiếu	Nữ	09/09/1983	008183002760	09	02	Cao đẳng	3	01					7,41	0,67	0,67	8,08	10	501
70	150	Chu Thị Hoa	Nữ	19/04/1992	008192002660	09	04	Cao đẳng	3	01					3,06	0,27	0,25	3,31	4	501
71	128	Lương Thi Hoa	Nữ	05/10/1989	008189004868	09	04	Cao đẳng	3	01					7,94	0,67	0,55	8,49	10	501
72	55	Lưu Thị Hoa	Nữ	03/06/1991	008191010331	09	04	Cao đẳng	3	07					3,14	0,13	0,11	3,25	4	501
73	190	Nông Thị Hoa	Nữ	13/08/1980	008180007171	09	07	Cao đẳng	3	01					7,52	0,67	0,66	8,18	10	501
74	360	Triệu Thị Hoa	Nữ	19/02/1989	008189009752	09	04	Cao đẳng	3	01					7,89	0,67	0,57	8,46	10	501
75	292	Nguyễn Thị Thuý Hoà	Nữ	13/06/1985	008185006964	09	07	Cao đẳng	3	07					3,14	0,13	0,11	3,25	4	501
76	42	Triệu Thị Thu Hòa	Nữ	25/11/1992	008192009189	09	04	Cao đẳng	3	01					7,5	0,67	0,67	8,17	10	501

77	112	Nguyễn Thị Hoan	Nữ	18/10/1988	008188007099	09	06	Cao đẳng	3	01					7,74	0,67	0,61	8,35	10	501
78	96	Quan Thị Hoan	Nữ	13/09/1990	008190009437	09	05	Cao đẳng	3	01					7,73	0,67	0,61	8,34	10	501
79	249	Hoàng Thị Hoàn	Nữ	17/10/1994	008194008372	09	07	Cao đẳng	3	01					7,99	0,67	0,54	8,53	10	501
80	197	La Thị Hoàn	Nữ	13/04/1991	008191007939	09	05	Cao đẳng	3	01					7,35	0,67	0,67	8,02	10	501
664	421	Nguyễn Thị Hoạt	Nữ	20/5/1995	008195005575	09	02	Cao đẳng	3	01					3,08	0,67	0,67	3,75	10	501
81	173	Lục Thị Hồi	Nữ	02/10/1983	008183005404	09	04	Cao đẳng	3	01					7,77	0,67	0,6	8,37	10	501
82	50	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	05/02/1986	008186006650	09	02	Cao đẳng	3	01					7,57	0,67	0,65	8,22	10	501
83	193	Trần Thị Minh Hồng	Nữ	01/03/1986	008186009423	09	07	Cao đẳng	3	07					7,74	0,33	0,3	8,04	10	501
84	333	Lê Thị Huế	Nữ	20/10/1990	008190002344	09	07	Cao đẳng	3	07					3,36	0,13	0,08	3,44	4	501
85	213	Ma Thị Kim Huế	Nữ	05/09/1993	008183002403	09	06	Cao đẳng	3	01					7,76	0,67	0,6	8,36	10	501
86	208	Đậu Thị Huệ	Nữ	20/07/1987	040187005500	09	02	Cao đẳng	3	07					3,23	0,13	0,1	3,33	4	501
87	21	Hoàng Thị Huệ	Nữ	06/09/1986	008186004965	05	08	Cao đẳng	3	01					3,17	0,27	0,22	3,39	4	501
88	422	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	4/2/1988	034188021245	09	01	Cao đẳng	3	07					7,79	0,33	0,29	8,08	10	501
89	388	Ma Thị Huệ	Nữ	24/01/1984	008184008601	09	06	Cao đẳng	3	01					7,78	0,67	0,59	8,37	10	501
90	243	Nguyễn Thị Minh Huệ	Nữ	01/11/1986	008186011588	09	07	Cao đẳng	3	01					3,14	0,27	0,23	3,37	4	501
91	36	Vàng Thanh Huệ	Nữ	25/01/1988	008188004829	09	06	Cao đẳng	3	01					3,08	0,27	0,25	3,33	4	501
92	343	Hà Thị Huy	Nữ	30/10/1986	008186003457	09	04	Cao đẳng	3	01					7,5	0,67	0,67	8,17	10	501
93	348	Đinh Thị Huyền	Nữ	02/12/1995	008195000532	09	01	Cao đẳng	3	07					3,14	0,13	0,11	3,25	4	501
94	40	Quan Thị Huyên	Nữ	23/12/1988	008188005139	09	04	Cao đẳng	3	01					7,93	0,67	0,55	8,48	10	501
95	39	Ma Thị Huyền	Nữ	08/11/1992	008192001789	09	04	Cao đẳng	3	01					8,29	0,67	0,46	8,75	10	501
96	199	Phạm Thị Huyền	Nữ	01/11/1987	008187011700	09	07	Cao đẳng	3	07					8,54	0,33	0,19	8,73	10	501
97	23	Đặng Thùy Hương	Nữ	15/11/1989	008189006199	09	04	Cao đẳng	3	01					7,66	0,67	0,63	8,29	10	501
98	307	Hoàng Thị Hướng	Nữ	01/11/1994	008194011500	09	02	Cao đẳng	3	01					2,95	0,27	0,27	3,22	4	501
99	223	Hoàng Hồng Hương	Nữ	13/06/1982	008182001956	09	07	Cao đẳng	3	01					7,86	0,67	0,57	8,43	10	501
100	200	Lê Thị Thu Hương	Nữ	22/04/1987	008187010377	09	07	Cao đẳng	3	07					8,08	0,33	0,25	8,33	10	501
101	214	Lương Thị Thúy Hương	Nữ	28/09/1986	008186007449	09	07	Cao đẳng	3	01					3,08	0,27	0,25	3,33	4	501
102	328	Ma Thị Hưởng	Nữ	28/02/1991	008191001988	09	02	Cao đẳng	3	01					3,04	0,27	0,26	3,3	4	501
103	413	Ma Thị Hương	Nữ	30/06/1984	008184009301	09	03	Cao đẳng	3	01					7,54	0,67	0,66	8,2	10	501
104	101	Nguyễn Thị Hương	Nữ	22/02/1986	008186009845	09	04	Cao đẳng	3	01					7,82	0,67	0,58	8,4	10	501
105	178	Nguyễn Thị Hương	Nữ	01/04/1992	008192002379	09	05	Cao đẳng	3	01					3,22	0,27	0,21	3,43	4	501
106	273	Trần Thị Kim Hương	Nữ	23/07/1987	008187006281	09	07	Cao đẳng	3	01					3,17	0,27	0,22	3,39	4	501
107	91	Vi Thị Hương	Nữ	20/12/1993	008193006140	09	02	Cao đẳng	3	01					3,01	0,27	0,27	3,28	4	501
108	427	Nguyễn Thị Hương	Nữ	21/8/1984	008184001616	09	05	Cao đẳng	3	01					3,1	0,33	0,33	3,43	10	501
109	114	Đinh Thị Hường	Nữ	24/06/1990	008190006677	09	07	Cao đẳng	3	07					7,98	0,33	0,27	8,25	10	501
110	74	Đỗ Thị Hường	Nữ	28/08/1987	008187011850	09	07	Cao đẳng	3	07					3,17	0,13	0,11	3,28	4	501
111	410	Lương Thị Thu Hường	Nữ	18/06/1993	008193009132	09	06	Cao đẳng	3	01					7,61	0,67	0,64	8,25	10	501
112	88	Ma Thị Hường	Nữ	20/12/1991	008191001824	09	02	Cao đẳng	3	01					3,05	0,27	0,26	3,31	4	501
113	350	Nguyễn Thị Hường	Nữ	28/05/1994	008194013855	09	02	Cao đẳng	3	01					7,77	0,67	0,6	8,37	10	501
114	287	Nông Thị Hưởng	Nữ	23/08/1990	008190011450	09	06	Cao đẳng	3	01					7,59	0,67	0,65	8,24	10	501

115	152	Đỗ Thị Khánh	Nữ	05/08/1981	008181001670	09	02	Cao đẳng	3	07					7,93	0,33	0,27	8,2	10	501
116	245	Ma Thị Khới	Nữ	14/10/1992	008192004841	09	06	Cao đẳng	3	01					3,03	0,27	0,26	3,29	4	501
117	81	Hoàng Thu Khuyên	Nữ	20/09/1993	008193000979	09	04	Cao đẳng	3	01					3,08	0,27	0,25	3,33	4	501
118	306	Nông Thị Khuyên	Nữ	27/04/1992	008192010009	09	02	Cao đẳng	3	01					7,35	0,67	0,67	8,02	10	501
119	382	Chu Thị Thúy Kiều	Nữ	02/04/1985	008185010720	09	06	Cao đẳng	3	01					7,94	0,67	0,55	8,49	10	501
120	423	Đặng Thị Kiều	Nữ	14/01/1987	008187001329	09	04	Cao đẳng	3	01					8,13	0,67	0,5	8,63	10	501
121	414	Trần Thị Kiều	Nữ	08/12/1988	008188002304	09	07	Cao đẳng	3	01					3,11	0,27	0,24	3,35	4	501
122	415	Vũ Thị Lan	Nữ	09/11/1985	008185011129	09	06	Cao đẳng	3	01					7,55	0,67	0,66	8,21	10	501
123	46	Quân Thị Lành	Nữ	18/05/1991	008191006441	09	04	Cao đẳng	3	01					8,07	0,67	0,52	8,59	10	501
124	294	Nguyễn Thị Bích Liên	Nữ	10/10/1989	008189009658	09	06	Cao đẳng	3	07					3,15	0,13	0,11	3,26	4	501
125	227	Sầm Thị Liên	Nữ	18/04/1989	008189008964	09	07	Cao đẳng	3	07					7,89	0,33	0,28	8,17	10	501
126	255	Đàm Thị Phương Loan	Nữ	03/04/1992	008192007183	09	07	Cao đẳng	3	01					3,34	0,27	0,18	3,52	4	501
127	163	Ma Thị Loan	Nữ	19/05/1978	008178004495	09	04	Cao đẳng	3	01					7,64	0,67	0,63	8,27	10	501
128	14	Vũ Thị Vĩnh Lộc	Nữ	05/12/1987	008187011600	09	07	Cao đẳng	3	09					7,91	0,33	0,28	8,19	10	501
129	45	Ma Thị Lụa	Nữ	22/02/1984	008184003689	09	04	Cao đẳng	3	01					8,49	0,67	0,4	8,89	10	501
130	217	Nguyễn Thị Lụa	Nữ	10/07/1982	030182020854	09	07	Cao đẳng	3	07					7,85	0,33	0,28	8,13	10	501
131	281	Nông Thị Luận	Nữ	07/06/1985	008185009357	09	07	Cao đẳng	3	01					7,95	0,67	0,55	8,5	10	501
132	169	Hà Thị Luyến	Nữ	26/09/1981	008181000821	09	04	Cao đẳng	3	01					8,28	0,67	0,46	8,74	10	501
133	425	Đỗ Thị Luyện	Nữ	20/4/1991	008191002824	09	07	Cao đẳng	3	07					7,85	0,33	0,28	8,13	10	501
134	210	Nguyễn Thị Ly	Nữ	25/08/1983	008183005896	09	06	Cao đẳng	3	01					7,84	0,67	0,58	8,42	10	501
135	369	Nông Thị Lý	Nữ	27/05/1990	008190011719	09	04	Cao đẳng	3	01					3,13	0,27	0,23	3,36	4	501
136	203	Trần Thị lan	Nữ	30/07/1990	026190007265	09	07	Cao đẳng	3	07					7,92	0,33	0,27	8,19	10	501
137	57	Bàn Thị Mai	Nữ	18/09/1991	008191006556	09	04	Cao đẳng	3	01					3,08	0,27	0,25	3,33	4	501
138	234	Ma Thị Mừng	Nữ	30/11/1984	008184001067	09	06	Cao đẳng	3	01					7,81	0,67	0,59	8,4	10	501
139	247	Nông Thị Na	Nữ	13/05/1987	008187011207	09	07	Cao đẳng	3	01					2,97	0,27	0,27	3,24	4	501
140	196	Nguyễn Thị Thanh Nam	Nữ	01/11/1990	010190001993	09	05	Cao đẳng	3	07					3,23	0,13	0,1	3,33	4	501
141	156	Hoàng Thị Năm	Nữ	17/07/1991	008191009692	09	06	Cao đẳng	3	07					7,81	0,33	0,29	8,1	10	501
142	419	Phạm Thị Nhung	Nữ	15/9/1983	008183010263	09	07	Cao đẳng	3	07					7,81	0,33	0,29	8,1	10	501
143	363	Đặng Thúy Nga	Nữ	17/07/1992	008192006362	09	04	Cao đẳng	3	01					3,08	0,27	0,25	3,33	4	501
144	54	Đỗ Thị Nga	Nữ	23/08/1983	008183010456	09	04	Cao đẳng	3	07					7,94	0,33	0,27	8,21	10	501
145	395	Lương Thị Nga	Nữ	05/01/1983	008183005519	09	06	Cao đẳng	3	07					7,91	0,33	0,28	8,19	10	501
146	19	Lý Thị Thùy Nga	Nữ	02/06/1996	015196005900	15	07	Cao đẳng	3	01					7,45	0,67	0,67	8,12	10	501
147	192	Phạm Thị Nga	Nữ	19/07/1986	008186009904	09	07	Cao đẳng	3	07					7,72	0,33	0,3	8,02	10	501
148	263	Vũ Thị Nga	Nữ	15/03/1985	008185006712	09	04	Cao đẳng	3	07					7,81	0,33	0,29	8,1	10	501
149	94	Bàn Thị Ngân	Nữ	16/09/1990	008190002286	09	06	Cao đẳng	3	01					7,99	0,67	0,54	8,53	10	501
150	266	Ma Thị Nghĩa	Nữ	22/06/1990	008190007264	09	03	Cao đẳng	3	01					8,13	0,67	0,5	8,63	10	501
151	409	Ma Thị Minh Ngọ	Nữ	11/06/1990	008190011538	09	06	Cao đẳng	3	01					7,92	0,67	0,56	8,48	10	501
152	106	Hà Thị Ngọc	Nữ	12/05/1991	008191006396	09	03	Cao đẳng	3	01					7,87	0,67	0,57	8,44	10	501
153	130	Mạc Thị Ngọc	Nữ	22/09/1993	008893006522	09	04	Cao đẳng	3	01					7,8	0,67	0,59	8,39	10	501

154	109	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	08/07/1988	008188003302	09	07	Cao đẳng	3	07					7,8	0,33	0,29	8,09	10	501
155	189	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	18/05/1990	008190011718	09	07	Cao đẳng	3	07					3,47	0,13	0,07	3,54	4	501
156	220	Đỗ Thị Nguyên	Nữ	01/11/1989	008189008204	09	07	Cao đẳng	3	01					7,85	0,67	0,58	8,43	10	501
157	370	Hứa Minh Nguyệt	Nữ	28/01/1991	008191009047	09	04	Cao đẳng	3	01					3,16	0,27	0,23	3,39	4	501
158	27	Hà Thị Nguyệt	Nữ	01/01/1987	008187001247	09	04	Cao đẳng	3	01					7,86	0,67	0,57	8,43	10	501
159	221	Đỗ Thị Nhã	Nữ	10/04/1983	008183009743	09	07	Cao đẳng	3	07					8,2	0,33	0,24	8,44	10	501
160	218	Nguyễn Thị Nhàn	Nữ	30/08/1982	008182012149	09	07	Cao đẳng	3	07					8	0,33	0,26	8,26	10	501
161	97	Ma Thị Nhăng	Nữ	10/07/1989	008189006930	09	04	Cao đẳng	3	01					7,73	0,67	0,61	8,34	10	501
162	412	Nông Thị Nhâm	Nữ	10/08/1992	008192009579	09	03	Cao đẳng	3	01					2,93	0,27	0,27	3,2	4	501
163	400	Hoàng Thị Nhất	Nữ	05/08/1990	008190001976	09	04	Cao đẳng	3	01					7,94	0,67	0,55	8,49	10	501
164	34	Ma Thị Nhiêu	Nữ	21/03/1992	008192005057	09	02	Cao đẳng	3	01					3,22	0,27	0,21	3,43	4	501
165	386	Chu Thị Nhung	Nữ	08/02/1984	008184005130	09	06	Cao đẳng	3	01					7,33	0,67	0,67	8	10	501
166	271	Lê Thị Nhung	Nữ	26/01/1987	008187002282	09	07	Cao đẳng	3	07					3,31	0,13	0,09	3,4	4	501
167	355	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	20/10/1982	008182002871	09	02	Cao đẳng	3	01					3,13	0,27	0,23	3,36	4	501
168	35	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	03/04/1990	008190005923	09	06	Cao đẳng	3	01					3,22	0,27	0,21	3,43	4	501
169	127	Nông Thị Hồng Nhung	Nữ	06/11/1982	008182008069	09	04	Cao đẳng	3	01					7,82	0,67	0,58	8,4	10	501
170	338	Phan Thị Nhung	Nữ	17/10/1985	008185010855	09	01	Cao đẳng	3	07					3,67	0,13	0,04	3,71	4	501
171	411	Ma Thị Kim Oanh	Nữ	28/04/1992	008192004173	09	03	Cao đẳng	3	01					7,78	0,67	0,59	8,37	10	501
172	310	Nông Thị Oanh	Nữ	10/08/1993	008193007234	09	03	Cao đẳng	3	01					7,8	0,67	0,59	8,39	10	501
173	62	Hà Thị Phẩm	Nữ	07/11/1983	008183006597	09	04	Cao đẳng	3	01					7,63	0,67	0,64	8,27	10	501
174	342	Hà Thị Phin	Nữ	16/08/1986	008189003338	09	04	Cao đẳng	3	01					3,13	0,27	0,23	3,36	4	501
175	330	Bùi Thị Phương	Nữ	28/10/1983	008183006318	09	02	Cao đẳng	3	07					7,88	0,33	0,28	8,16	10	501
176	191	Bùi Thanh Phương	Nữ	02/08/1983	008183010042	09	07	Cao đẳng	3	07					8,04	0,33	0,26	8,3	10	501
177	126	Hà Thị Phương	Nữ	05/03/1989	008189001223	09	04	Cao đẳng	3	01					7,98	0,67	0,54	8,52	10	501
178	358	Nguyễn Thị Phượng	Nữ	28/04/1984	008184002960	09	02	Cao đẳng	3	01					7,47	0,67	0,67	8,14	10	501
179	278	Nguyễn Minh Phương	Nữ	01/12/1992	008192001499	09	06	Cao đẳng	3	07					7,75	0,33	0,3	8,05	10	501
180	162	Nguyễn Thị Thu Phương	Nữ	27/03/1991	008191004600	09	07	Cao đẳng	3	07					3,24	0,13	0,1	3,34	4	501
181	204	Dương Thị Phượng	Nữ	09/08/1994	008194001870	09	07	Cao đẳng	3	01					7,79	0,67	0,59	8,38	10	501
182	125	Phạm Hồng Phượng	Nữ	12/10/1990	008190007961	09	07	Cao đẳng	3	0					3,21	0	0	3,21	4	501
183	399	Phạm Thị Phượng	Nữ	16/05/1990	008190001217	09	04	Cao đẳng	3	07					7,99	0,33	0,27	8,26	10	501
184	52	Triệu Thị Phượng	Nữ	16/11/1985	008185003321	09	04	Cao đẳng	3	01					7,74	0,67	0,61	8,35	10	501
185	171	Vũ Kim Phượng	Nữ	17/03/1989	008189001548	09	04	Cao đẳng	3	01					8,14	0,67	0,5	8,64	10	501
186	361	Hà Thị Quy	Nữ	16/11/1990	008190010854	09	04	Cao đẳng	3	01					7,92	0,67	0,56	8,48	10	501
187	418	Lê Thị Quyến	Nữ	09/02/1985	008185006711	09	07	Cao đẳng	3	01					8,11	0,67	0,51	8,62	10	501
188	237	Lý Thị Quỳnh	Nữ	10/05/1988	008188008113	09	06	Cao đẳng	3	01					7,42	0,67	0,67	8,09	10	501
189	86	Ma Thị Quỳnh	Nữ	25/08/1985	008185003297	09	04	Cao đẳng	3	01					7,66	0,67	0,63	8,29	10	501
190	18	Nịnh Thị Thu Quỳnh	Nữ	05/01/1999	015199002395	13	04	Cao đẳng	3	01					7,6	0,67	0,64	8,24	10	501
191	51	Đinh Thị Rực	Nữ	02/06/1982	008182009979	09	04	Cao đẳng	3	01					7,69	0,67	0,62	8,31	10	501
192	73	Phạm Thị San	Nữ	03/04/1985	008185009005	09	07	Cao đẳng	3	07					7,83	0,33	0,29	8,12	10	501

193	68	Quan Thị Sáng	Nữ	24/12/1988	008188002798	09	04	Cao đẳng	3	01					7,55	0,67	0,66	8,21	10	501
194	78	Hoàng Thị Phương Sáu	Nữ	28/07/1985	008185003220	09	06	Cao đẳng	3	01					7,34	0,67	0,67	8,01	10	501
195	384	Nông Thị Sợi	Nữ	02/10/1988	008188005589	09	03	Cao đẳng	3	01					7,38	0,67	0,67	8,05	10	501
196	121	Phùng Thị Tâm	Nữ	18/02/1990	008190001911	09	01	Cao đẳng	3	07					7,85	0,33	0,28	8,13	10	501
197	77	Ma Thị Tâm	Nữ	21/09/1993	008193001928	09	06	Cao đẳng	3	01					2,97	0,27	0,27	3,24	4	501
198	113	Dương Thị Thanh	Nữ	05/02/1991	008191006288	09	07	Cao đẳng	3	07					3,18	0,13	0,11	3,29	4	501
199	136	Trần Thị Thanh	Nữ	15/10/1992	008192009651	09	04	Cao đẳng	3	07					7,85	0,33	0,28	8,13	10	501
200	149	Ma Thị Thao	Nữ	12/07/1993	008193010329	09	02	Cao đẳng	3	01					3,08	0,27	0,25	3,33	4	501
201	298	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	11/03/1983	008183009910	09	01	Cao đẳng	3	07					7,99	0,33	0,27	8,26	10	501
202	325	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	02/11/1991	008191001257	09	01	Cao đẳng	3	07					3,34	0,13	0,09	3,43	4	501
203	300	Mai Thị Thắm	Nữ	26/06/1982	008182001296	09	01	Cao đẳng	3	01					8,77	0,67	0,33	9,1	10	501
204	379	Chu Thị Hồng Thắm	Nữ	05/08/1982	008182008242	09	06	Cao đẳng	3	01					7,89	0,67	0,57	8,46	10	501
205	123	Lưu Thị Thì	Nữ	18/09/1988	008188011554	09	07	Cao đẳng	3	01					3,22	0,27	0,21	3,43	4	501
206	44	Hoàng Thị Thiết	Nữ	30/07/1990	008190002888	09	04	Cao đẳng	3	01					2,94	0,27	0,27	3,21	4	501
207	397	Hoàng Thị Thoa	Nữ	09/05/1990	008190002406	09	04	Cao đẳng	3	01					7,66	0,67	0,63	8,29	10	501
208	49	Ngô Kim Thoa	Nữ	21/09/1984	008184001649	09	05	Cao đẳng	3	07					7,92	0,33	0,27	8,19	10	501
209	188	Nguyễn Thị Thơm	Nữ	06/09/1987	008187009036	09	07	Cao đẳng	3	07					8	0,33	0,26	8,26	10	501
210	375	Trịnh Thị Thơm	Nữ	11/02/1989	008189001568	09	02	Cao đẳng	3	01					7,44	0,67	0,67	8,11	10	501
211	282	Bùi Thị Thu	Nữ	16/01/1977	008177002237	09	05	Cao đẳng	3	07					3,25	0,13	0,1	3,35	4	501
212	309	Nguyễn Thị Thu	Nữ	11/09/1989	008189001183	09	04	Cao đẳng	3	01					7,99	0,67	0,54	8,53	10	501
213	59	Chẩu Thị Thụ	Nữ	20/09/1991	008191004741	09	04	Cao đẳng	3	01					7,71	0,67	0,61	8,32	10	501
214	244	Nông Thị Nhuần	Nữ	14/07/1987	008187007420	09	07	Cao đẳng	3	01					2,96	0,27	0,27	3,23	4	501
215	377	Chu Thị Thuận	Nữ	04/04/1991	008191009479	09	01	Cao đẳng	3	01					3,11	0,27	0,24	3,35	4	501
216	364	Hoàng Thị Thúy	Nữ	06/03/1990	008190007849	09	04	Cao đẳng	3	01					8,02	0,67	0,53	8,55	10	501
217	335	Mai Thanh Thủy	Nữ	28/12/1983	008183001922	09	01	Cao đẳng	3	01					7,61	0,67	0,64	8,25	10	501
218	295	Ngô Thị Thủy	Nữ	01/10/1981	008181002671	09	07	Cao đẳng	3	07					7,79	0,33	0,29	8,08	10	501
219	321	Nguyễn Thị Thùy	Nữ	08/05/1986	008186001574	09	01	Cao đẳng	3	07					7,89	0,33	0,28	8,17	10	501
220	372	Nông Thị Thúy	Nữ	19/08/1978	008178007670	09	04	Cao đẳng	3	01					7,6	0,67	0,64	8,24	10	501
221	299	Vũ Thị Lệ Thủy	Nữ	01/12/1980	008180005652	09	07	Cao đẳng	3	07					7,75	0,33	0,3	8,05	10	501
222	268	Khương Thị Thanh Thuỷ	Nữ	10/02/1983	008183010374	09	07	Cao đẳng	3	01					3,13	0,27	0,23	3,36	4	501
223	290	Ma Thị Thuỷ	Nữ	31/10/1988	008188002264	09	04	Cao đẳng	3	01					3,13	0,27	0,23	3,36	4	501
224	159	Trương Thị Thu Thuỷ	Nữ	12/10/1986	008186009026	09	05	Cao đẳng	3	07					3,41	0,13	0,08	3,49	4	501
225	48	Phạm Thị Hồng Thúy	Nữ	02/12/1988	008188002622	09	01	Cao đẳng	3	07					3,26	0,13	0,1	3,36	4	501
226	374	Chẩu Thị Thức	Nữ	27/07/1992	008192000951	09	02	Cao đẳng	3	01					3,11	0,27	0,24	3,35	4	501
227	390	Hoàng Thị Tiên	Nữ	23/04/1992	002192011165	09	07	Cao đẳng	3	01					3,2	0,27	0,22	3,42	4	501
228	226	Nguyễn Thị Tình	Nữ	14/09/1990	008190002366	09	07	Cao đẳng	3	07					8,01	0,33	0,26	8,27	10	501
229	296	Nguyễn Thị Toàn	Nữ	16/03/1983	008183002786	09	07	Cao đẳng	3	07					8,05	0,33	0,26	8,31	10	501
230	17	Nịnh Thị Toán	Nữ	09/10/1996	015196009052	13	04	Cao đẳng	3	01					7,43	0,67	0,67	8,1	10	501
231	356	Hoàng Thị Thu Trang	Nữ	25/09/1992	008192002724	09	07	Cao đẳng	3	01					3,16	0,27	0,23	3,39	4	501

232	340	Nguyễn Thị Trang	Nữ	28/02/1990	008190005436	09	01	Cao đẳng	3	07					7,95	0,33	0,27	8,22	10	501
233	92	Nguyễn Thị Trang	Nữ	07/11/1989	008189002999	09	02	Cao đẳng	3	01					2,97	0,27	0,27	3,24	4	501
234	116	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	07/08/1986	008186005030	09	07	Cao đẳng	3	07					7,74	0,33	0,3	8,04	10	501
235	426	Hà Thị Trang	Nữ	18/8/1992	008192001125	09	04	Cao đẳng	3	01					3,16	0,33	0,33	3,49	10	501
236	365	Đinh Thị Tuyến	Nữ	26/07/1981	008181006290	09	07	Cao đẳng	3	07					7,73	0,33	0,3	8,03	10	501
237	320	Đỗ Minh Tuyến	Nữ	08/11/1982	008182002153	09	07	Cao đẳng	3	07					8,05	0,33	0,26	8,31	10	501
238	110	Lâm Thị Tuyển	Nữ	21/01/1983	008183002855	09	01	Cao đẳng	3	07					7,74	0,33	0,3	8,04	10	501
239	1	Trần Thị Tuyến	Nữ	13/11/1983	070676235	09	07	Cao đẳng	3	07					7,91	0,33	0,28	8,19	10	501
240	326	Phan Thị Ánh Tuyết	Nữ	15/02/1983	008183002574	09	07	Cao đẳng	3	07					7,71	0,33	0,3	8,01	10	501
241	228	Chu Thị Tuyết	Nữ	04/10/1992	008192005453	09	03	Cao đẳng	3	01					7,85	0,67	0,58	8,43	10	501
242	387	Ma Thị Tuyết	Nữ	22/10/1992	008192004143	09	06	Cao đẳng	3	01					7,85	0,67	0,58	8,43	10	501
243	256	Nguyễn Thị Út	Nữ	12/02/1978	008178004355	09	07	Cao đẳng	3	07					3,18	0,13	0,11	3,29	4	501
244	293	Ngô Thu Uyên	Nữ	26/12//1992	008197004242	09	07	Cao đẳng	3	07					3,1	0,13	0,12	3,22	4	501
245	148	Đặng Thị Vàng	Nữ	04/03/1993	008193004474	09	03	Cao đẳng	3	01					7,78	0,67	0,59	8,37	10	501
246	331	Mai Thị Vân	Nữ	05/07/1992	008192001636	09	02	Cao đẳng	3	07					3,24	0,13	0,1	3,34	4	501
247	211	Nguyễn Thị Vân	Nữ	15/05/1990	008190006240	09	07	Cao đẳng	3	01					7,79	0,67	0,59	8,38	10	501
248	33	Nguyễn Thị Viễn	Nữ	25/06/1992	008192007326	09	04	Cao đẳng	3	01					3,08	0,27	0,25	3,33	4	501
249	352	Chẩu Thị Viết	Nữ	25/11/1983	008183005518	09	02	Cao đẳng	3	01					7,88	0,67	0,57	8,45	10	501
250	362	Đặng Thị Vinh	Nữ	23/02/1985	008185007259	09	04	Cao đẳng	3	01					7,72	0,67	0,61	8,33	10	501
251	98	Nguyễn Thị Vui	Nữ	27/07/1993	008193001940	09	04	Cao đẳng	3	01					7,39	0,67	0,67	8,06	10	501
252	165	Quan Thị Vui	Nữ	05/05/1987	008187011722	09	04	Cao đẳng	3	01					7,94	0,67	0,55	8,49	10	501
253	313	Tướng Thị Vui	Nữ	07/02/1987	008187008705	09	06	Cao đẳng	3	01					7,68	0,67	0,62	8,3	10	501
254	391	Quan Thị Xen	Nữ	20/10/1991	008191002116	09	04	Cao đẳng	3	01					8,04	0,67	0,53	8,57	10	501
255	167	Hoàng Thị Xiêm	Nữ	14/09/1991	008191009272	09	04	Cao đẳng	3	01					7,79	0,67	0,59	8,38	10	501
256	241	Hà Thị Xuân	Nữ	05/06/1992	008192002686	09	05	Cao đẳng	3	01					3,2	0,27	0,22	3,42	4	501
257	180	Hầu Thị Xuyến	Nữ	16/08/1992	008192002380	09	05	Cao đẳng	3	01					3,27	0,27	0,2	3,47	4	501
258	141	Nguyễn Thị Xuyến	Nữ	08/04/1986	008186003056	09	02	Cao đẳng	3	01					2,99	0,27	0,27	3,26	4	501
259	317	Đỗ Thị Yến	Nữ	30/04/1992	008192009957	09	07	Cao đẳng	3	01					7,68	0,67	0,62	8,3	10	501
260	336	Ma Thị Yến	Nữ	13/01/1986	008186002325	09	02	Cao đẳng	3	01					7,51	0,67	0,67	8,18	10	501
261	238	Triệu Thị Yên	Nữ	08/11/1990	008190006231	09	06	Cao đẳng	3	01					7,83	0,67	0,58	8,41	10	501
262	85	Hoàng Thị Yến	Nữ	05/11/1988	008188002204	09	04	Cao đẳng	3	01					7,72	0,67	0,61	8,33	10	501
263	117	Nguyễn Thị Yến	Nữ	31/12/1993	008193008759	09	07	Cao đẳng	3	07					3,1	0,13	0,12	3,22	4	501
264	389	Nguyễn Thị Yến	Nữ	02/09/1989	008189005561	09	06	Cao đẳng	3	01					7,75	0,67	0,6	8,35	10	501
3. Ngành: Sư phạm Toán học																				
1	TD1	Triệu Văn Duy	Nam	21/03/1993	008093008278	09	07	Cao đẳng	3	01					6,33	0,67	0,67	7	10	501
2	TD7	Nguyễn Thị Thúy Hà	Nữ	13/06/1986	008186011780	09	06	Đại học	3						7,85	0	0	7,85	10	501
3	TD4	Nguyễn Thị Hương	Nữ	10/04/1991	015191001089	13	02	Cao đẳng	3	07					6,78	0,33	0,33	7,11	10	501
4	TD8	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Nữ	20/06/1997	002197005283	05	10	Cao đẳng	3	01					7,17	0,67	0,67	7,84	10	501
5	TD6	Ma Doãn Cao Nguyên	Nam	09/10/1994	008094001044	09	04	Cao đẳng	3	01					6,12	0,67	0,67	6,79	10	501

6	TD3	Vũ Thảo Nhung	Nữ	02/04/1989	015189001235	13	02	Cao đẳng	3	07					6,02	0,33	0,33	6,35	10	501
7	TD2	Lý Kim Quỳnh	Nam	01/09/1989	015089000807	13	02	Cao đẳng	3	01					5,87	0,67	0,67	6,54	10	501
8	TD9	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	16/10/1977	008177000897	09	01	Cao đẳng	3	07					6,81	0,33	0,33	7,14	10	501
9	TD5	Hà Văn Tám	Nam	05/06/1980	008080005178	09	04	Cao đẳng	3	01					5,98	0,67	0,67	6,65	10	501
4. Ngành: Sư phạm Sinh học																				
1	TD4	Phạm Thị Bé	Nữ	28/05/1992	008192005677	09	06	Cao đẳng	3	01					6,76	0,67	0,67	7,43	10	501
2	TD5	Dương Thị Hải	Nữ	30/07/1989	008189006950	09	07	Cao đẳng	3	01					7,02	0,67	0,67	7,69	10	501
3	TD7	Hoàng Thị Khanh	Nữ	23/02/1979	015179009076	13	03	Cao đẳng	3						6,3	0	0	6,3	10	501
4	TD2	Bế Thùy Linh	Nữ	17/01/1992	0081992000525	09	02	Cao đẳng	3	01					7,31	0,67	0,67	7,98	10	501
5	TD6	Ma Thị Lý	Nữ	09/06/1994	008194012517	09	02	Cao đẳng	3	01					6,7	0,67	0,67	7,37	10	501
6	TD11	Ma Doãn Lư	Nam	11/01/1988	008088007855	09	02	Cao đẳng	3	01					6,68	0,67	0,67	7,35	10	501
7	TD8	Ma Thị Mận	Nữ	28/8/1994	008194011201	09	02	Cao đẳng	3	01					7,35	0,67	0,67	8,02	10	501
8	TD1	Trần Thuý Nga	Nữ	28/02/1984	008184003282	09	01	Đại học	3	07					7,57	0,33	0,32	7,89	10	501
9	TD10	Đinh Văn Ngọc	Nam	14/3/1993	008093007516	09	04	Cao đẳng	3	0					7,17	0	0	7,17	10	501
10	TD3	Vàng Mí Pó	Nam	11/03/1995	002095001930	05	03	Cao đẳng	3	01					7	0,67	0,67	7,67	10	501
11	TD9	Ma Thị Thậm	Nữ	28/12/1992	008192005524	09	02	Cao đẳng	3	01					6,56	0,67	0,67	7,23	10	501
6. Ngành: Sư phạm Ngữ văn																				
1	TD8	Lục Thị Ban	Nữ	13/03/1995	002195005173	05	11	Cao đẳng	3	01					7,96	0,67	0,55	8,51	10	501
2	TD9	Linh Thị Gấm	Nữ	07/12/1994	002194001443	05	09	Cao đẳng	3	01					7	0,67	0,67	7,67	10	501
3	TD3	Vương Hải Hà	Nữ	16/10/1996	002196000936	05	05	Cao đẳng	3	01					7,37	0,67	0,67	8,04	10	501
4	TD17	Vừ Trung Hữu	Nam	02/09/1996	002096009817	05	02	Cao đẳng	3	01					6,75	0,67	0,67	7,42	10	501
5	TD14	Ma Thị Loan	Nữ	15/08/1993	008193009780	09	02	Cao đẳng	3	01					7,34	0,67	0,67	8,01	10	501
6	TD6	Lã Thị Nga	Nữ	10/10/1996	002196000590	05	07	Cao đẳng	3	01					7,67	0,67	0,62	8,29	10	501
7	TD20	Hoàng Thị Ngôn	Nữ	09/07/1992	008192005442	09	05	Cao đẳng	3	01					7,54	0,67	0,66	8,2	10	501
8	TD10	Nguyễn Thị Nghiêm	Nữ	27/03/1996	002196003826	05	05	Cao đẳng	3	01					7,62	0,67	0,64	8,26	10	501
9	TD1	Ma Doãn Nhượng	Nam	20/08/1990	00890000982	09	02	Cao đẳng	3	01					7,66	0,67	0,63	8,29	10	501
10	TD7	Cao Thị Thu Phương	Nữ	25/04/1971	008171004104	09	01	Cao đẳng	3	07					8	0,33	0,26	8,26	10	501
11	TD13	Nông Thị Phương	Nữ	04/05/1994	008194001962	09	02	Cao đẳng	3	01					6,97	0,67	0,67	7,64	10	501
12	TD19	Nguyễn Tuyết Phượng	Nữ	07/01/1992	02192000876	05	07	Cao đẳng	3	01					7,5	0,67	0,59	8,38	10	501
13	TD18	Ngô Thị Tho	Nữ	15/09/1994	002194004861	09	06	Cao đẳng	3						7,48	0	0	7,48	10	501
14	TD2	Nguyễn Thị Hồng Trang	Nữ	14/10/1996	008196000999	09	01	Cao đẳng	3						7,91	0	0	7,91	10	501
15	TD5	Phùng Thị Tuyến	Nữ	01/02/1992	008192001386	09	02	Cao đẳng	3	01					6,97	0,67	0,67	7,64	10	501
16	TD15	Triệu Thị Tuyết	Nữ	18/02/1993	002193006540	05	05	Cao đẳng	3	01					6,61	0,67	0,67	7,28	10	501
17	TD11	Tải Thị Thu Uyên	Nữ	06/06/1989	002189010473	05	11	Cao đẳng	3	01					7,02	0,67	0,67	7,69	10	501
18	TD16	Nông Thị Vươn	Nữ	16/10/1996	002196007762	05	09	Cao đẳng	3	01					6,84	0,67	0,67	7,51	10	501
19	TD4	Lù Thến Xèn	Nam	01/01/1992	00209204873	05	04	Cao đẳng	3	01					6,68	0,67	0,67	7,35	10	501
20	TD12	Hà Thị Yên	Nữ	18/6/1976	008176004970	09	02	Cao đẳng	3	01					8	0,67	0,54	8,54	10	501

(Ấn định danh sách này là: 563 sinh viên)

Mã ngành	Mã ngành	Xã	Huyện	Tỉnh	Số điện thoại	Năm TN THPT	Trường THPT năm h	trường THPT	h kiểm lớc lực lớp		Dân tộc
7140202		Quý Quân	Yên Sơn	uyên Quan	0969362675	2008	Xuân Vân	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		An Tường	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0982265788	2012	Sông Lô	uyên Quan	Khá	T	Kinh
7140202		Tân Mỹ	Chiêm Hoá	uyên Quan	0368684605	2001	Hà Lang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Trung Hà	Chiêm Hóa	uyên Quan	0961872069	2001	THPT Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Yên Phú	Hàm Yên	uyên Quan	0374873076	1991	THPT Hàm Yên	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		mỹ Lâm	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0334905911	2011	Ỷ La	uyên Quan	K	T	Tày
7140202		Bình Phú	Chiêm Hoá	uyên Quan	0383236236	1991	Xuân Huy	uyên Quan	Tb	Tb	Kinh
7140202		Trung Hoà	Chiêm Hoá	uyên Quan	0320729104	1997	Hiền Đa	Phú Thọ	Tb	T	Kinh
7140202		Đà Vị	Na Hang	uyên Quan	0353116871	2011	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Mông
7140202		Công Đa	Yên Sơn	uyên Quan	0982618381	2004	Trung Sơn	uyên Quan	K	T	Kinh
7140202		Trung Hà	Chiêm Hoá	uyên Quan	0965892588	1987	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Quý Quân	Yên Sơn	uyên Quan	0376124392	2001	ấp 2-3 Xuân Vâ	uyên Quan	0	0	Cao lan
7140202		Tràng Đà	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0339854573	2001	THPT Yên Sơn	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Tân An	Chiêm Hoá	uyên Quan	0336566325	2001	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Đội Bình	Yên Sơn	uyên Quan	0359169528	2010	ấp 2-3 Tân Qua	Hà Giang	TB	K	Nùng
7140202		An Tường	Tuyên Quang	uyên Quan	0984873428	2010	Xuân Vân	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		TT Na Hang	Na Hang	uyên Quan	0965713695	2013	Na Hang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Thượng Nông	Na Hang	uyên Quan	0974212648	2004	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	K	Tày
7140202		Vĩnh Lợi	Sơn Dương	uyên Quan	0963812726	2004	Đầm Hồng	uyên Quan	Tb	K	Tày
7140202		Đức Ninh	Hàm Yên	uyên Quan	0965617596	2001	Hàm Yên	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Ngọc Hội	Chiêm Hoá	uyên Quan	0368041419	2002	Đầm Hồng	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Hùng Đức	Hàm Yên	uyên Quan	0373947870	2005	Hàm Yên	uyên Quan	K	T	Kinh
7140202		Trung Trực	Yên Sơn	uyên Quan	0986603619	2012	PTDTNT THPT	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140202		Ngọc Hội	Chiêm Hoá	uyên Quan	0372134350	1988	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	K	Kinh
7140202		Phú Bình	Chiêm Hóa	uyên Quan	0379511992	2001	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		TT Na Hang	Na Hang	uyên Quan	0366579469	2008	Na Hang	uyên Quan	Y	K	Dao
7140202		Chân Sơn	Yên Sơn	uyên Quan	0867193686	2011	guyễn Văn Huy	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Đạo Viện	Yên Sơn	uyên Quan	0363929346	2001	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	K	Kinh

7140202		Thượng Giáp	Na Hang	uyên Quan	0377083752	2001	ấp 2-3 Yên Ho	uyên Quan	0	0	Tày
7140202		Ngọc Hội	Chiêm Hóa	uyên Quan	0372940098	2001	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Minh Quang	Chiêm Hoá	uyên Quan	0334696498	2001	Minh Quang	uyên Quan	Tb	0	Kinh
7140202		Đội Cấn	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0915939108	1992	guyễn Văn Huy	uyên Quan	K	T	Kinh
7140202		Trung Môn	Yên Sơn	uyên Quan	0915949606	1991	Xuân Huy	uyên Quan	Tb	K	Kinh
7140202		Lưỡng Vượng	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0986074233	2002	Yên Sơn	uyên Quan	Tb	K	Kinh
7140202		Phan Thiết	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0985985250	1990	THPT Tân Trào	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Hà Lang	Chiêm Hoá	uyên Quan	0972466819	2001	Cấp 2-3 Hà Lan	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Lăng Can	Lâm Bình	uyên Quan	0358615160	2012	THPT Tân Trào	uyên Quan	K	T	Tày
7140202		Phú Thịnh	Yên Sơn	uyên Quan	0982298994	2012	Trung Sơn	uyên Quan	K	T	Tày
7140202		Công Đa	Yên Sơn	uyên Quan	0348688263	2011	Kim Xuyên	uyên Quan	K	T	Kinh
7140202		Sơn Phú	Na Hang	uyên Quan	0972735672	2004	THPT Yên Hoa	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140202		Thanh Tương	Na Hang	uyên Quan	0329482919	2001	THPT Yên Hoa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Lưỡng Vượng	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0858449976	1994	T Nguyễn Văn H	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Công Đa	Yên Sơn	uyên Quan	0976887363	2010	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Năng Khả	Na Hang	uyên Quan	0352148950	2009	Na Hang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		An Tường	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0987062426	2010	Thái Hoà	uyên Quan	Khá	T	Kinh
7140202		Trung Minh	Yên Sơn	uyên Quan	0969755994	2013	vùng cao Việt T	hái Nguyê	K	T	Dao
7140202		Tân Mỹ	Chiêm Hoá	uyên Quan	0973570895	1991	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	K	Tày
7140202		Kim Phú	Tuyên Quang	uyên Quan	0375388940	2004	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	0	Tày
7140202		mỹ Lâm	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0987622404	2007	HPTBC Hưng H	Thái Bình	Tb	T	Kinh
7140202		Sơn Nam	Sơn Dương	uyên Quan	0947029033	1992	T ATK Tân Trà	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Tân Mỹ	Chiêm Hoá	uyên Quan	0975793742	2002	Hà Lang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Bình Phú	Chiêm Hoá	uyên Quan	0363000541	2001	ấp 2-3 Đầm Hồ	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Minh Xuân	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0982118822	2001	Tháng Mười	uyên Quan	0	0	Tày
7140202		Minh Xuân	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0977689024	2009	Cẩm Ân	Yên Bái	K	T	Nùng
7140202		Hà Lang	Chiêm Hoá	uyên Quan	0978621295	1991	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Hoàng Khai	Yên Sơn	uyên Quan	0966418980	2001	Yên Sơn	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Phù Lưu	Hàm Yên	uyên Quan	0855117019	2005	Phù Lưu	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Yên Hoa	Na Hang	uyên Quan	0973425344	2004	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		TT Yên Sơn	Yên Sơn	uyên Quan	0359136890	2011	ATK Tân Trào	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Phù Lưu	Hàm Yên	uyên Quan	0376470118	1997	THCS Phù lưu	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Tân Hà	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0986359255	2010	guyễn Văn Huy	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Trung Môn	Yên Sơn	uyên Quan	0961843384	2010	Hàm Yên	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Đội Cấn	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0973571560	2008	Đoan Hùng	Phú Thọ	Tb	T	Kinh
7140202		Tân Long	Yên Sơn	uyên Quan	0383339509	2009	Xuân Huy	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Phúc Thịnh	Chiêm Hoá	uyên Quan	0345238925	1995	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Hùng Lợi	Yên Sơn	uyên Quan	0915247919	2009	THPT Trung So	uyên Quan	Khá	Tốt	Nùng
7140202		Kim Phú	Tuyên Quang	uyên Quan	0981052231	1991	guyễn Văn Huy	uyên Quan	Tb	K	Kinh

7140202		Hà Lang	Chiêm Hóa	uyên Quan	0975300327	1992	HPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140202		Trung Môn	Yên Sơn	uyên Quan	0986802335	2010	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	T	Dao
7140202		Tân Mỹ	Chiêm Hoá	uyên Quan	0382371766	2001	Hà Lang	uyên Quan	Tb	K	Kinh
7140202		Hùng Lợi	Yên Sơn	uyên Quan	0988075106	2012	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	T	Nùng
7140202		Quý Quân	Yên Sơn	uyên Quan	0394603387	2001	Xuân Vân	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Kiến Thiết	Yên Sơn	uyên Quan	0974718866	2001	ấp 2-3 Xuân Vâ	uyên Quan	Tb	K	Nùng
7140202		Tân Thịnh	Chiêm Hoá	uyên Quan	0835511288	2012	Chiêm Hoá	uyên Quan	K	T	Tày
7140202		Sơn Nam	Sơn Dương	uyên Quan	0963832414	1991	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Trung Hà	Chiêm Hoá	uyên Quan	0358064955	2001	Cấp 2-3 Hà Lan	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Trung Sơn	Yên Sơn	uyên Quan	0987231690	2011	Trung Sơn	uyên Quan	K	T	Kinh
7140202		Chân Sơn	Yên Sơn	uyên Quan	0368930647	2001	Xuân Vân	uyên Quan	Tb	K	Tày
7140202		Đức Ninh	Hàm Yên	uyên Quan	0975882039	2001	THPT Hàm Yên	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Tân Tiến	Yên Sơn	uyên Quan	0362489848	2008	Ỷ La	uyên Quan	Tb	K	Tày
7140202		Lưỡng Vượng	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0978162559	1999	PTTH Yên Sơn	uyên Quan	Tb	K	Kinh
7140202		Kim Phú	Tuyên Quang	uyên Quan	0913070574	2005	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Đội Bình	Yên Sơn	uyên Quan	0363705455	2012	Đông Thọ	uyên Quan	K	T	Kinh
7140202		Ngọc Hội	Chiêm Hoá	uyên Quan	0868968510	2001	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	T	Hoa
7140202		Đạo viện	Yên Sơn	uyên Quan	0964001663	2008	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Ngọc Hội	Chiêm Hóa	uyên Quan	0366160399	2001	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Yên Hoa	Na Hang	uyên Quan	0969771742	2001	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Đội Cấn	Tuyên Quang	uyên Quan	0984635175	2009	Trần Nhật Duật	Yên Bái	Tb	T	Kinh
7140202		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0888753189	1995	dưỡng giáo dục	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Kim Quan	Yên Sơn	uyên Quan	0978639376	1996	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	K	Dao
7140202		Hùng Lợi	Yên Sơn	uyên Quan	0376730461	2000	ấp 2-3 Trung sơ	uyên Quan	Tb	0	Kinh
7140202		Thái Sơn	Hàm Yên	uyên Quan	0857165999	2003	Thái Hoà	uyên Quan	Tb	T	tày
7140202		Tân Mỹ	Chiêm Hoá	uyên Quan	03766677099	2005	Hà Lang	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0978326449	1990	Kim Xuyên	uyên Quan	Tb	K	Kinh
7140202		TT Vĩnh Lợi	Chiêm Hoá	uyên Quan	0912949386	1991	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Tân Mỹ	Chiêm Hoá	uyên Quan	0976337123	2001	Hà Lang	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Trung Sơn	Yên Sơn	uyên Quan	0986374146	2011	THPT Trung Sơ	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140202		Hùng Lợi	Yên Sơn	uyên Quan	0335169969	1989	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	K	Tày
7140202		Hà Lang	Chiêm Hóa	uyên Quan	0358163651	1989	HPT Chiêm Hó	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140202		Phú Bình	Chiêm Hóa	uyên Quan	0383154486	1989	HPT Chiêm Hó	uyên Quan	Yếu	Khá	Kinh
7140202		Minh Hương	Hàm Yên	uyên Quan	0378440928	2001	Cấp 2-3 Thái Ho	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Trung Minh	Yên Sơn	uyên Quan	0349536398	2004	Na Rì	Bắc Kạn	Tb	T	Nùng
7140202		Kim Phú	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0969829993	2011	Vũ Duy Thanh	Ninh Bình	Tb	T	Kinh
7140202		Sơn Nam	Sơn Dương	uyên Quan	0328538370	1991	THPT Sơn Nam	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Trung Hà	Chiêm Hoá	uyên Quan	0388494117	1992	TDT Nội trú tỉn	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Côn Lôn	Na Hang	uyên Quan	0971538388	2008	Xuân Vân	uyên Quan	Tb	K	Kinh

7140202		Hoàng Khai	Yên Sơn	uyên Quan	0385195320	2014	guyễn Văn Huy	uyên Quan	Tb	T	Dao
7140202		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0964503551	2001	Minh Quang	uyên Quan	Tb	0	Tày
7140202		Hoàng Khai	Yên Sơn	uyên Quan	0383578066	2001	Yên Sơn	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Cấp Tiến	Sơn Dương	uyên Quan	0388598579	2008	THPT Thái Hòa	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Sơn Phú	Na Hang	uyên Quan	0974581173	2003	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Kim Phú	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0339993351	2000	HPT Thượng Lâ	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Côn Lôn	Na Hang	uyên Quan	0966247288	2001	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Tân Mỹ	Chiêm Hoá	uyên Quan	0398476788	2001	Hà Lang	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Ngọc Hội	Chiêm Hóa	uyên Quan	0393150244	2001	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Nông Tiến	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0398156977	1991	T Kỹ thuật Sôn	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Thượng Giáp	Na Hang	uyên Quan	0338409540	2004	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Sơn Nam	Sơn Dương	uyên Quan	0372008236	1991	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140202		Tân Mỹ	Chiêm Hoá	uyên Quan	0984186849	2008	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Hà Lang	Chiêm Hoá	uyên Quan	0973547901	2001	Cấp 2-3 Hà Lan	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Tân thanh	Sơn Dương	uyên Quan	0388678642	1989	Tô Hiệu	Hải Phòng	K	T	Kinh
7140202		Côn Lôn	Na Hang	uyên Quan	0393855689	2011	Yên Hoa	uyên Quan	Y	T	Tày
7140202		Ngọc Hội	Chiêm Hóa	uyên Quan	0974198717	2001	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Năng Khả	Na Hang	uyên Quan	0964075433	2004	HPT Thượng Lâ	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Phúc Thịnh	Chiêm Hóa	uyên Quan	0372069358	1991	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	Yếu	Khá	Tày
7140202		Kim Bình	Chiêm Hoá	uyên Quan	0976267569	1988	ọc VH-VL Chi	uyên Quan	Tb	K	Tày
7140202		Tân Long	Yên Sơn	uyên Quan	0397887029	2010	T Nguyễn Văn H	uyên Quan	TB	Tốt	Cao lan
7140202		Bạch Xa	Hàm Yên	uyên Quan	0988344146	2004	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		An Khang	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0349012626	2004	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Kim Bình	Chiêm Hóa	uyên Quan	0339672046	2001	THPT Kim Bình	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Hòa An	Chiêm Hóa	uyên Quan	0388016279	2010	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Tân Long	Yên Sơn	uyên Quan	0346240367	1994	Tân Trào	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Kim Quan	Yên Sơn	uyên Quan	0355532836	1994	ân tộc nội trú tỉ	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Vinh Quang	Chiêm Hóa	uyên Quan	0385916889	2001	THPT Kim Bình	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Hùng Lợi	Yên Sơn	uyên Quan	0365880316	2011	THPT Trung Sơ	uyên Quan	TB	Tốt	Nùng
7140202		Trung Hòa	Chiêm Hóa	uyên Quan	0358163767	2001	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140202		Phù Lưu	Hàm Yên	uyên Quan	0378038405	2001	Cấp 2-3 Phù Lư	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Xuân Quang	Chiêm Hóa	uyên Quan	0339806162	1988	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Xuân Vân	Yên Sơn	uyên Quan	0349587934	2006	THPT Xuân Vâ	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140202		Phúc Thịnh	Chiêm Hoá	uyên Quan	0363000856	2005	GDTX Đồng V	Hà Giang	Tb	K	Kinh
7140202		Khâu Tinh	Na Hang	uyên Quan	0367653699	2004	THPT Yên Hoa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Minh Dân	Hàm Yên	uyên Quan	0963154121	2001	Cấp 2-3 Phù lưu	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Thượng Nông	Na Hang	uyên Quan	0353173791	1993	Na Hang	uyên Quan	Tb	K	Tày
7140202		Khuôn Hà	Lâm Bình	uyên Quan	0379427362	2010	Thượng Lâm	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Khau Tinh	Na Hang	uyên Quan	0386551356	2004	THPT Yên Hoa	uyên Quan	TB	Tốt	Dao

7140202		Hùng Lợi	Yên Sơn	uyên Quan	0961562097	2001	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	T	Dao
7140202		Đức Ninh	Hàm Yên	uyên Quan	0976481699	1999	HCS Toàn Thắ	uyên Quan	Y	K	Kinh
7140202		Sơn Phú	Na Hang	uyên Quan	0984122633	2010	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		An Tường	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0358231850	1992	Cấp 3 Yên Sơn	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Tri Phú	Chiêm Hoá	uyên Quan	0968430045	2011	Kim Bình	uyên Quan	Tb	T	Mông
7140202		Kim Phú	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0815781996	2014	guyễn Văn Huy	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Nhân Mục	Hàm Yên	uyên Quan	0018232343	2000	Cấp 2, 3 Phù Lư	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140202		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0348670189	2010	Sơn Dương	uyên Quan	Tb	K	Dao
7140202		Thanh Tương	Na Hang	uyên Quan	0384938232	2007	Na Hang	uyên Quan	Tb	K	Tày
7140202		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0326697411	2001	Minh Quang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Lực Hành	Yên Sơn	uyên Quan	0363855879	2001	ấp 2-3 Xuân Vâ	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Tân Thanh	Sơn Dương	uyên Quan	0372072627	1995	TTGDTX	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Kim Phú	Tuyên Quang	uyên Quan	0372216021	2008	Na Hang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Minh Xuân	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0988854542	2001	THPT Tân Trào	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140202		Kháng Nhật	Sơn Dương	uyên Quan	0987297363	1993	THPT Mỏ Thiế	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Tân Tiến	Yên Sơn	uyên Quan	0982134085	2005	Ỷ La	uyên Quan	Tb	0	Tày
7140202		Trung Trực	Yên Sơn	uyên Quan	0982008856	2012	PTDTNT THPT	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140202		Trung Môn	Yên Sơn	uyên Quan	0362212009	1999	Xuân Huy	uyên Quan	Tb	K	Kinh
7140202		Khâu Tinh	Na Hang	uyên Quan	0395126339	2004	Yên Hoa	uyên Quan	K	T	Tày
7140202		Tân Hà	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0399809823	2013	Ỷ La	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Thượng Nông	Na Hang	uyên Quan	0345049961	2002	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	Tốt	Tày
7140202		Đội Cấn	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0383077756	2010	Minh Quang	uyên Quan	K	T	Tày
7140202		Khuôn Hà	Lâm Bình	uyên Quan	0349819403	2009	Na Hang	uyên Quan	Tb	T	Hán
7140202		Kim Phú	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0385593163	2002	THPT Yên Hoa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Minh Xuân	Tuyên Quang	uyên Quan	0357470387	2008	Na Hang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0334149126	1989	THPT Thanh So	Vĩnh Phúc	TB	Khá	Kinh
7140209		Hòa Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0353787940	2013	THPT Hòa Phú	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140209		Phúc Ninh	Yên Sơn	uyên Quan	0986370348	2011	Xuân vân	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140209		Kim Bình	Chiêm Hóa	uyên Quan	0869534565	1987	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140209		TT Vĩnh Lộc	Chiêm Hóa	uyên Quan	0385542286	1995	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140209		Trung Hà	Chiêm Hóa	uyên Quan	0386802218	1988	Chiêm Hoá	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140209		Kim Phú	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0334955693	2009	T Nguyễn Văn H	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140209		Bình Nhân	Chiêm Hóa	uyên Quan	0353219119	1997	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140209		Kim Bình	Chiêm Hóa	uyên Quan	0374035126	1997	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140213		Thái Hoà	Hàm Yên	uyên Quan	0344401052	1996	Thái Hoà	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140217		Vĩnh Lộc	Chiêm Hóa	uyên Quan	0366312003	1992	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh

7140217		Thị trấn Na Hang	Na Hang	uyên Quan	0988752363	1995	THPT Na Hang	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140217		Vinh Quang	Chiêm Hóa	uyên Quan	0976704720	1989	Tân Trào	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140217		Trung Hà	Chiêm Hóa	uyên Quan	0333374459	1990	g lao động tỉnh	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140217		Lưỡng Vượng	TP. Tuyên Quang	uyên Quan	0984658379	1988	Cấp 3 Yên Sơn	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140202		TT Trạm Tấu	Trạm Táu	Yên Bái	0359078029	2010	Chu Văn An	Yên Bái	Tb	T	Kinh
7140202		An Tường	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0942963767	1992	ng bồi dưỡng c	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Thượng Nông	Na Hang	uyên Quan	0353032359	1991	PTDTNT THPT	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140202		Đông Thọ	Sơn Dương	uyên Quan	0335150732	2013	Đông Thọ	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Hùng Xuyên	Đoan Hùng	Phú Thọ	0972434120	2008	Chi Lăng	Lạng Sơn	Tb	K	Nùng
7140202		TT Sơn Thịnh	Văn Chấn	Yên Bái	0888042886	1997	ờng GD thị xã N	Yên Bái	Tb	T	Kinh
7140202		Tân Hà	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0973155516	2012	Ỷ La	uyên Quan	TB	Tốt	Cao Lan
7140202		Thanh Tương	Na Hang	uyên Quan	0961865003	2011	Đầm Hồng	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Yên Hoa	Na Hang	uyên Quan	0886954744	2012	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Phù Lưu	Hàm Yên	uyên Quan	0916478904	1991	Hàm Yên	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140202		Yên Phú	Hàm Yên	uyên Quan	0364900036	2011	Hàm Yên	uyên Quan	K	T	Kinh
7140202		Thái Hoà	Hàm Yên	uyên Quan	0383639216	1993	Thái Hoà	uyên Quan	Tb	T	Dao
7140202		Bạch Xa	Hàm Yên	uyên Quan	0396684672	2000	Cấp 2-3 Phù Lư	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Khâu Tinh	Na Hang	uyên Quan	0389500924	2001	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		TT Trạm Tấu	Trạm Táu	Yên Bái	0354011078	2001	Văn Chấn	Yên Bái	TB	T	Tày
7140202		TT Sơn Thịnh	Văn Chấn	Yên Bái	0349819013	2010	cấp 2-3 Trần Y	Yên Bái	Tb	T	Tày
7140202		Hùng Lợi	Yên Sơn	uyên Quan	0359002461	2013	Trung Sơn	uyên Quan	TB	Tốt	Mông
7140202		Bạch Xa	Hàm Yên	uyên Quan	0972467973	1991	Hàm Yên	uyên Quan	Tb	T	Hoa
7140202		Pú Trang	TX Nghĩa Lộ	Yên Bái	0369587194	2009	Trạm Tấu	Yên Bái	K	T	Kinh
7140202		Nông Tiến	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0382494995	2011	Xín Mần	Hà Giang	Khá	Tốt	Nùng
7140202		Thái Long	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0961003666	2012	Tháng 10	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140202		Thái Sơn	Hàm Yên	uyên Quan	0375400335	1992	Hàm Yên	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Thái Sơn	Hàm Yên	uyên Quan	0976404297	2001	Cấp 2-3 Thái Ho	uyên Quan	K	T	Kinh
7140202		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0976857666	1992	Sơn Nam	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Yên Phú	Hàm Yên	uyên Quan	0365150560	2013	Hàm Yên	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140202		TT Na Hang	Na Hang	uyên Quan	0369113497	2004	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	kinh
7140202		Nhân Mục	Hàm Yên	uyên Quan	0372076172	1999	Hàm Yên	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0352613251	2001	Cấp 2-3 Hà Lan	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0368423061	1991	Chiêm Hóa	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140202		Thượng Nông	Na Hang	uyên Quan	0353010344	2004	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		0	Yên Sơn	uyên Quan	0982385237	2005	Tháng 10	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Minh Xuân	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0968780916	2012	Hoàng Su Phì	Hà Giang	Khá	Tốt	Kinh
7140202		Trung Môn	Yên Sơn	uyên Quan	0985539000	2012	ỷ La	uyên Quan	Tb	T	Kinh

7140202		Hùng Đức	Hàm Yên	uyên Quan	0565568868	2010	Thái Hoà	uyên Quan	Tb	K	Cao lan
7140202		Phúc Ứng	Sơn Dương	uyên Quan	0979189423	1991	Kim Xuyên	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Trung Yên	Sơn Dương	uyên Quan	0862826569	2012	ATK Tân Trào	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Tân An	Chiêm Hóa	uyên Quan	0328823566	2001	HPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Yên Lâm	Hàm Yên	uyên Quan	0963969976	2012	Hàm Yên	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140202		Kim Phú	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0393159963	2005	HPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Lâm Giang	Văn Yên	Yên Bái	0326555026	2013	Chu Văn An	Yên Bái	Tb	T	Kinh
7140202		Phù Lưu	Hàm Yên	uyên Quan	0366184942	1992	Hàm Yên	uyên Quan	TB	TB	Kinh
7140202		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0963113612	2011	Minh Quang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Tú Thịnh	Sơn Dương	uyên Quan	0368200493	2011	Sơn Dương	uyên Quan	Tb	K	Cao lan
7140202		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0974903117	1992	Kim Xuyên	uyên Quan	K	T	Kinh
7140202		Yên Lập	Chiêm Hoá	uyên Quan	0386739092	2012	CS&THPT Linh	Hà Giang	Tb	T	Tày
7140202		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0966050233	1990	Sơn Nam	uyên Quan	Tb	K	Kinh
7140202		Bạch Xa	Hàm Yên	uyên Quan	0372648124	2000	TCS Toàn Thắ	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Yên Thuận	Hàm Yên	uyên Quan	0368687736	2005	Phù Lưu	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140202		Hưng Thịnh	Trấn Yên	Yên Bái	0973772814	2006	PT BC Thanh M	Hải Dương	Tb	T	Kinh
7140202		Sơn Phú	Na Hang	uyên Quan	0377797697	2009	Yên Hoa	uyên Quan	K	T	Tày
7140202		Kim Phú	Tuyên Quang	uyên Quan	0866711123	2014	Ỷ la	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Quý Quân	Yên Sơn	uyên Quan	0979906499	2012	Xuân Vân	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140202		Tri Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0962736042	2009	Kim Bình	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Đại Phú	Sơn Dương	uyên Quan	0988914168	1989	ấp 3 Kim Xuyê	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0984898242	1991	Kim Xuyên	uyên Quan	Tb	K	Kinh
7140202		Thượng Giáp	Na Hang	uyên Quan	0972189312	2011	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		TT Na Hang	Na Hang	uyên Quan	0983487230	2004	THPT Yên Hoa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140202		Đức Ninh	Hàm Yên	uyên Quan	0974330173	1995	BDGD Hàm Yê	uyên Quan	K	T	Kinh
7140202		Bình Xa	Hàm Yên	uyên Quan	0978631613	2000	Cấp 2-3 Thái Hò	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Thanh Tương	Na Hang	uyên Quan	0395161168	2001	Na Hang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0975879806	2001	HPT Minh Qua	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Hùng Đức	Hàm Yên	uyên Quan	0359322987	2001	Cấp 2-3 Thái Hò	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Ỷ La	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0706995379	2011	Ỷ la	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		Côn Lôn	Na Hang	uyên Quan	0963130461	2012	Yên Hoa	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140202		Thái Bình	Yên Sơn	uyên Quan	0348262023	2012	Ỷ La	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140202		Phiêng Khoài	Yên châu	Sơn La	0338319638	2021	Phiêng Khoài	Sơn La	Khá	Tốt	Kinh
7140202		Tân Hà	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0982329617	1991	Xuân Huy	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140202		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0383710555	1993	PTDTNT THPT	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140202		Bạch Xa	Hàm Yên	uyên Quan	0388311067	2000	TCS Toàn Thắ	uyên Quan	Tb	T	Dao
7140202		Thái Sơn	Hàm Yên	uyên Quan	0395292569	2000	Cấp 2-3 Thái Hò	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140202		TT Na Hang	Na Hang	uyên Quan	0382595638	2001	Yên Hoa	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140202		TT Đoan Hùng	Đoan Hùng	Phú Thọ	0982073433	2012	Đông Thọ	uyên Quan	Tb	T	Cao lan

7140202		TT Tân yên	Hàm Yên	uyên Quan	0398889889	2013	Hàm Yên	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140201		Minh Thanh	Sơn Dương	uyên Quan	0325579667	2006	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	T	Coóc mùn
7140201		Đông Lợi	Sơn Dương	uyên Quan	0389886729	2008	Kim Xuyên	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140201		Hà Lang	Chiêm Hóa	uyên Quan	0865403990	2008	THPT Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		An Tường	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0987451089	2008	guyễn Văn Huy	uyên Quan	TB	Yếu	Cao Lan
7140201		Trung Minh	Yên Sơn	uyên Quan	0975876323	2005	Trung Sơn	uyên Quan	K	T	Dao
7140201		Đông Thọ	Sơn Dương	uyên Quan	0973694561	2008	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140201		Ngọc Hội	Chiêm Hoá	uyên Quan	0366588196	2011	HPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140201		Vinh Quang	Chiêm Hoá	uyên Quan	0367022396	2006	THPT Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Hồng Thái	Na Hang	uyên Quan	0364776494	2005	Yên Hoa	uyên Quan	K	T	Dao
7140201		Hào Phú	Sơn Dương	uyên Quan	0378612117	2002	Kim Xuyên	uyên Quan	K	T	Kinh
7140201		Tân Long	Yên Sơn	uyên Quan	0329701257	2012	Xuân Vân	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140201		Đông Lợi	Sơn Dương	uyên Quan	0973940597	2004	Kim Xuyên 1	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140201		Kim Phú	Tuyên Quang	uyên Quan	0333131369	2001	rung học KT-K	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Xuân Quang	Chiêm Hóa	uyên Quan	0376035965	2008	Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0395897458	2001	H Cấp II+III Hà	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140201		Kiến Thiết	Yên Sơn	uyên Quan	0399800095	2013	Xuân Vân	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Yên Lập	Chiêm Hoá	uyên Quan	0345238980	2005	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Yên Lập	Chiêm Hoá	uyên Quan	0333530422	2005	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	TB	Tày
7140201		Ngọc Hội	Chiêm Hoá	uyên Quan	0974124705	2008	HPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Thượng Ấm	Sơn Dương	uyên Quan	0865981322	2013	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140201		Kim Quan	Yên Sơn	uyên Quan	0339093617	2006	THPT Trung Sơ	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140201		Mỹ Bằng	Yên Sơn	uyên Quan	0346964500	2005	THPT Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Yên Lập	Chiêm Hóa	uyên Quan	0373696562	2009	THPT Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Mỹ Bằng	Yên Sơn	uyên Quan	0974397875	2006	HPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Phúc Ứng	Sơn Dương	uyên Quan	0977731137	2005	Sơn Dương	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Khuôn Hà	Lâm Bình	uyên Quan	0965421322	2011	Hữu Nghị T80	Hà Nội	TB	Tốt	Tày
7140201		Trung Môn	Yên Sơn	uyên Quan	0974857169	2008	Sơn Dương	uyên Quan	TB	Khá	Cao Lan
7140201		Tú Thịnh	Sơn Dương	uyên Quan	0985265208	2000	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0329591756	2009	THPT Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Thiện kế	Sơn Dương	uyên Quan	0986982635	2001	ấp 2-3 Mỏ Thié	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0975287281	2002	HPT Minh Qua	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140201		Kim Phú	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0968942638	2010	n tộc nội trú Tu	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		TT NA Hang	Na Hang	uyên Quan	0965925889	2008	Na Hang	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140201		Xuân Quang	Chiêm Hoá	uyên Quan	0985051784	2009	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140201		Minh Khương	Hàm Yên	uyên Quan	0399892380	2008	Phù Lưu	uyên Quan	Tb	K	Tày
7140201		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	03628824948	2007	Sơn Dương	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Trung Hà	Chiêm Hóa	uyên Quan	0355474887	2011	Hàm Yên	uyên Quan	TB	Tốt	Tày

7140201		Kim Phú	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0379547655	2006	Ỷ La	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Trung yên	Sơn Dương	uyên Quan	0984066881	2006	ATK Tân Trào	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Hòa Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0978958884	2002	HPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Tân An	Chiêm Hóa	uyên Quan	0974648561	2008	THPT Hà Lang	uyên Quan	Yếu	Khá	Kinh
7140201		Kim Quan	Yên Sơn	uyên Quan	0359480686	2011	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Trung Hà	Chiêm Hóa	uyên Quan	0972270392	2014	Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Tân Thanh	Sơn Dương	uyên Quan	0399134301	2006	THPT Sơn Nam	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Minh Thanh	Sơn Dương	uyên Quan	0379580072	2005	ATK Tân Trào	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0968644812	2009	Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Phù Lưu	Hàm Yên	uyên Quan	0973104938	2004	DTNT Tỉnh	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Xuân Quang	Chiêm Hóa	uyên Quan	0359827724	1997	Chiêm Hóa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Bình Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0337979214	2005	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Hưng Thành	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0868126394	2012	THPT Tân Trào	uyên Quan	K	T	Kinh
7140201		Lưỡng Vượng	Tp Tuyên Quang	uyên Quan	0353627462	2013	THPT Thân Trà	uyên Quan	K	T	Kinh
7140201		An Khanh	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0369943133	2008	Ỷ La	uyên Quan	Tb	T	0
7140201		Mỹ Bằng	Yên Sơn	uyên Quan	0971162422	2009	THPT Tháng 10	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Hoà Phú	Chiêm Hoá	uyên Quan	0347310539	2010	Hoà Phú	uyên Quan	Y	K	Tày
7140201		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0982006334	2000	Sơn Dương	uyên Quan	TB	K	Kinh
7140201		Yên Phú	Hàm Yên	uyên Quan	0965249215	2003	Hàm Yên	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Kim Quan	Yên Sơn	uyên Quan	0386501455	2005	THPT Trung So	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Tân An	Chiêm Hóa	uyên Quan	0359136945	2005	HPT Minh Qua	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Mỹ Bằng	Yên Sơn	uyên Quan	0399341869	1998	THPT Tháng 10	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140201		Tú Thịnh	Sơn Dương	uyên Quan	0364716486	2003	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Phúc Sơn	Lâm Bình	uyên Quan	0972168462	2018	THPT Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Thị trấn Vĩnh Lộc	Chiêm Hoá	uyên Quan	0968233253	2009	HPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140201		Tri Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0379403990	2010	Hàm Yên	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Hòa Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0353159489	2007	Hòa Phú	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Yên Nguyên	Chiêm Hoá	uyên Quan	0982305955	2001	C2-3 Hà Lang	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		Trường Sinh	Sơn Dương	uyên Quan	0364846672	2013	T Nguyễn Văn I	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Tú Thịnh	Sơn Dương	uyên Quan	0366594906	2003	Sơn Dương	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		TT Yên Sơn	Yên Sơn	uyên Quan	0963112017	2012	THPT Yên Hoa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Lăng Can	Lâm Bình	uyên Quan	0354105326	2003	Thượng Lâm	uyên Quan	K	T	Tày
7140201		Linh Phú	Chiêm Hoá	uyên Quan	0336790034	2010	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	T	Dao
7140201		Hoà An	Chiêm Hoá	uyên Quan	0962304129	2011	HPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Tri Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0974780685	2009	Kim Bình	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Phúc Ứng	Sơn Dương	uyên Quan	0975213880	2005	Sơn Dương	uyên Quan	TB	0	Nùng
7140201		Phú Bình	Chiêm Hóa	uyên Quan	0355285226	2006	THPT Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140201		Văn Phú	Sơn Dương	uyên Quan	0355152555	2003	Kim Xuyên	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0975005192	2010	Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày

7140201		Xuân Vân	Yên Sơn	uyên Quan	0978343092	2006	THPT Xuân Vâ	uyên Quan	TB	Khá	Dao
7140201		Bình Xa	Hàm Yên	uyên Quan	0983594041	2008	Hà Lang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Trung yên	Sơn Dương	uyên Quan	0368723125	2012	ATK Tân Trào	uyên Quan	K	T	Tày
7140201		Thái Hòa	Hàm Yên	uyên Quan	0364160589	2009	Hàm Yên	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Lăng Can	Lâm Bình	uyên Quan	0983890563	2013	Thượng Lâm	uyên Quan	TB	TB	Tày
7140201		Tân Thịnh	Chiêm Hóa	uyên Quan	0963591575	2002	Chiêm Hóa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		TT Lăng Can	Lâm Bình	uyên Quan	0359130940	2005	Thượng Lâm	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140201		Cấp Tiến	Sơn Dương	uyên Quan	0981136388	2004	Kim Xuyên	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Tam Đa	Sơn Dương	uyên Quan	0975752632	2008	HPT Kim Xuyê	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Đội Bình	Yên Sơn	uyên Quan	0975683604	2002	TNDT Tân Trà	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Khuôn Hà	Lâm Bình	uyên Quan	0388665575	2006	THPT Lắk	Đắk Lắk	TB	Tốt	Kinh
7140201		Thông Nguyên	Hoàng Su Phì	Hà Giang	0975676995	2005	Na Hang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Tràng Đà	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0387996663	2006	Ỷ La	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140201		Công Đa	Yên Sơn	uyên Quan	0972539560	2002	THPT Xuân Vâ	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140201		Trung Yên	Sơn Dương	uyên Quan	0398566269	2004	ATK Tân Trào	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Kiến Thiết	Yên Sơn	uyên Quan	0987123287	2005	Kim Bình	uyên Quan	TB	Tốt	Nùng
7140201		Tân An	Chiêm Hóa	uyên Quan	0363526804	2004	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Nông Tiến	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0973105803	2013	THPT Tân Trà	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140201		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0357987799	2006	Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0976312728	2010	Vùng Cao Việt	Thái Nguyê	Khá	Tốt	Tày
7140201		Cấp Tiến	Sơn Dương	uyên Quan	0386294230	2005	Sông Lô 2	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Ngọc Hội	Chiêm Hóa	uyên Quan	0962174284	2010	GDTX Sóc Sơn	Hà Nội	TB	Tốt	tày
7140201		Thượng Lâm	Lâm Bình	uyên Quan	0976100535	2012	HPT Thượng Lâ	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Hồng Lạc	Sơn Dương	uyên Quan	0984428152	2006	Kim Xuyên	uyên Quan	K	T	Cao lan
7140201		Cấp Tiến	Sơn Dương	uyên Quan	0865128288	2005	Sông Lô 2	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Tú Thịnh	Sơn Dương	uyên Quan	0976993337	2004	Sơn Dương	uyên Quan	TB	Khá	Nùng
7140201		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0394535828	2009	HPT Minh Qua	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		TT Na Hang	Na Hang	uyên Quan	0977155084	2003	Chiêm Hoá	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140201		Bình Nhân	Chiêm Hoá	uyên Quan	0398559909	2004	THPT Kim Bình	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Phù Lưu	Hàm Yên	uyên Quan	0372549799	2010	Phù Lưu	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Kháng Nhật	Sơn Dương	uyên Quan	0382814300	2005	Kháng Nhật	uyên Quan	K	T	Nùng
7140201		Khuôn Hà	Lâm Bình	uyên Quan	0865382764	2011	Thượng Lâm	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Bình Xa	Hàm Yên	uyên Quan	0975565622	2004	Phù Lưu	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Tân Thanh	Sơn Dương	uyên Quan	0963238760	2008	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Chi Thiết	Sơn Dương	uyên Quan	0974347376	2006	Kim Xuyên	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		Trung Sơn	Yên Sơn	uyên Quan	0386331424	2011	THPT Trung So	uyên Quan	TB	TB	Tày
7140201		Phúc Sơn	Lâm Bình	uyên Quan	0372076226	2009	Minh Quang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Phúc Sơn	Lâm Bình	uyên Quan	0339167665	2012	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140201		Hùng Lợi	Yên Sơn	uyên Quan	0962450896	2008	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	T	Nùng

7140201		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0355285233	2001	p 2-3 Minh Qua	uyên Quan	TB	K	Kinh
7140201		Tứ Quận	Yên Sơn	uyên Quan	0399170472	2010	Minh Quang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Hoà Phú	Chiêm Hoá	uyên Quan	0388351999	2011	Hoà Phú	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Thổ Bình	Lâm Bình	uyên Quan	0975220721	2007	HPT Thượng Lâ	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Trung Minh	Yên Sơn	uyên Quan	0374890774	2003	ùng cao Việt Bắ	hái Nguyê	Khá	Tốt	Dao
7140201		Viĩnh Lộc	Chiêm Hóa	uyên Quan	0979148015	2010	Chiêm Hóa	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140201		Hồng Lạc	Sơn Dương	uyên Quan	0988790019	2006	Kim Xuyên	uyên Quan	TB	Tốt	Cao lan
7140201		Kiến Thiết	Yên Sơn	uyên Quan	0368702942	2006	Xuân Vân	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140201		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0976953591	2009	Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Thái Bình	Yên Sơn	uyên Quan	0964853991	2008	THPT Tân Trào	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140201		Chi Thiết	Sơn Dương	uyên Quan	0327560839	2007	Kim Xuyên	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0985126884	2010	Đông Thọ	uyên Quan	Tb	T	Cao lan
7140201		Yên Lập	Chiêm Hoá	uyên Quan	0342638324	2001	ấp 2-3 Đầm Hồ	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Đông Lợi	Sơn Dương	uyên Quan	0972071287	2005	Kim Xuyên 1	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140201		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0869135838	2003	Chiêm Hóa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Hợp Thành	Sơn Dương	uyên Quan	0377168755	2000	Sơn Dương	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140201		Minh Thanh	Sơn Dương	uyên Quan	0986089585	2004	ATK Tân Trào	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Vĩnh Lộc	Chiêm Hóa	uyên Quan	0393374787	1999	DGD Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Đông Thọ	Sơn Dương	uyên Quan	0986578408	2009	Kim Xuyên	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Xuân Vân	Yên Sơn	uyên Quan	0983246156	2001	Xuân Vân	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Bình Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0334938788	2008	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	Yếu	Khá	Tày
7140201		Đại Phú	Sơn Dương	uyên Quan	0979374442	2008	Liễn Sơn	Vĩnh Phúc	Khá	tốt	Kinh
7140201		Tri Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0985658025	2009	TDTNT tỉnh T	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140201		Trung Sơn	Yên Sơn	uyên Quan	0396119068	2004	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Trung yên	Sơn Dương	uyên Quan	0353552065	2006	ATK Tân Trào	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Phù Lưu	Hàm Yên	uyên Quan	0373122545	2008	Số 2 Lào Cai	Lào Cai	TB	Tốt	Kinh
7140201		Nhữ Khê	Yên Sơn	uyên Quan	0975073811	2010	Sông Lô	uyên Quan	K	T	Kinh
7140201		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0984994432	2004	Tháng 10	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140201		Phú Bình	Chiêm Hóa	uyên Quan	0333645708	2010	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140201		Tiến Thành 1	Chiêm Hóa	uyên Quan	0356081503	2003	Minh Quang	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Tú Thịnh	Yên Sơn	uyên Quan	0345387719	2002	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Xuân Viên	Yên Lập	Phú Thọ	0975262570	2014	Thác Bà	Yên Bái	Khá	Tốt	Cao Lan
7140201		Bình Yên	Sơn Dương	uyên Quan	0393138728	2004	Chiêm Hóa	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Trung Hoà	Chiêm hoá	uyên Quan	0943707024	2004	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		Trung Môn	Yên Sơn	uyên Quan	0862588266	2008	Hàm Yên	uyên Quan	Tb	T	Dao
7140201		Hồng Thái	Na Hang	uyên Quan	0948407793	2010	Yên Hoa	uyên Quan	K	T	Tày
7140201		Công Đa	Yên Sơn	uyên Quan	0984447915	2008	THPT Trung Sơ	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140201		Đà vị	Na Hang	uyên Quan	0961747833	2010	THPT Yên Hoa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Phúc Thịnh	Chiêm Hoá	uyên Quan	0964652854	2011	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày

7140201		Đông Thọ	Sơn Dương	uyên Quan	0865884385	2006	THPT Đông Th	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140201		Phúc Ứng	Sơn Dương	uyên Quan	0966156248	2008	Sơn Dương	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Đông Lợi	Sơn Dương	uyên Quan	0986001705	2010	ATK Tân Trào	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Bình Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0359880723	2009	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		TT Vĩnh Lộc	Chiêm Hóa	uyên Quan	0379327568	2005	Chiêm Hóa	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140201		Vân Sơn	Sơn Dương	uyên Quan	0344478090	2001	Kim Xuyên	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		Phúc Ứng	Sơn Dương	uyên Quan	0977051551	2002	Sơn Dương	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Yên Nguyên	Chiêm Hoá	uyên Quan	0962391508	2008	Minh Quang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Đà Vị	Na Hang	uyên Quan	0962942697	2010	Yên Hoa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Hòa Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0366139515	2008	THPT Ỷ La	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Thổ Bình	Lâm Bình	uyên Quan	0963214707	2010	Minh Quang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Kim Quan	Yên Sơn	uyên Quan	0373757734	2003	THPT Trung So	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140201		Hào Phú	Sơn Dương	uyên Quan	0385824324	2005	Kim Xuyên	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		Lăng Can	Lâm Bình	uyên Quan	0328205912	2001	HPT Thượng Lâ	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Kiến Thiết	Yên Sơn	uyên Quan	0395421518	2008	Kim Xuyên	uyên Quan	TB	Tốt	Cao Lan
7140201		Hoà An	Chiêm Hoá	uyên Quan	0373781958	2001	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		An Tường	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0336570326	2003	THPT Tháng 10	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140201		Năng Khả	Na Hang	uyên Quan	0969947392	2010	Na Hang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Khâu Tinh	Na Hang	uyên Quan	0329188041	2011	THPT Yên Hoa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Yên Nguyên	Chiêm Hóa	uyên Quan	0966069569	2003	GDTX tỉnh Hà G	Hà giang	TB	Tốt	Tày
7140201		Tân An	Chiêm Hóa	uyên Quan	0989329278	2008	THPT Hòa Phú	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140201		Phúc Sơn	Lâm Bình	uyên Quan	0979612446	2002	HPT Minh Qua	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140201		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0916866111	2002	Sơn Dương	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Hoà An	Chiêm Hoá	uyên Quan	0374703689	2008	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		TT Lăng Can	Lâm Bình	uyên Quan	0372062594	2003	HPT Thượng Lâ	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140201		Hoàng Khai	Yên Sơn	uyên Quan	0988232381	2010	Kim Bình	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		Trường Sinh	Sơn Dương	uyên Quan	0376971603	2013	Kim Xuyên	uyên Quan	Tb	K	Kinh
7140201		Đại Phú	Sơn Dương	uyên Quan	0359169735	0	Sơn Nam	uyên Quan	TB	Khá	Cao lan
7140201		Thượng Ấm	Sơn Dương	uyên Quan	0985713536	2008	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Hòa Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0986183066	2008	THPT Hòa Phú	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Tri Phú	Chiêm Hóa	uyên Quan	0964902656	2005	Kim Bình	uyên Quan	TB	Khá	Dao Tiền
7140201		Vĩnh Lộc	Chiêm Hóa	uyên Quan	0989355278	2008	Chiêm Hóa	uyên Quan	TB	K	Tày
7140201		Phú Bình	Chiêm Hóa	uyên Quan	0984057366	2009	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0372068893	2004	Sơn Dương	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Trung Minh	Yên Sơn	uyên Quan	0329870809	2005	Trung Sơn	uyên Quan	T	Tb	Dao
7140201		Yên Nguyên	Chiêm Hoá	uyên Quan	0389876085	2003	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Vũ Linh	Yên Bình	Yên Bái	0357120794	2017	Thác Bà	Yên Bái	Khá	Tốt	Cao Lan
7140201		Kim Bình	Chiêm Hóa	uyên Quan	0966041599	2002	Kim Bình	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Chi Thiết	Sơn Dương	uyên Quan	0866768154	2004	Kim Xuyên	uyên Quan	Tb	T	Kinh

7140201		Trung Hà	Chiêm Hóa	uyên Quan	0354919905	2006	Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Tân Long	Yên Sơn	uyên Quan	0982800295	2004	Yên Sơn	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Côn Lôn	Na Hang	uyên Quan	0989702833	2006	THPT Yên Hoa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Ỷ la	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0345388455	2008	THPT ỷ La	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Tân Long	Yên Sơn	uyên Quan	0349050686	2011	ATK Tân Trào	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Vĩnh Lợi	Sơn Dương	uyên Quan	0966404292	2009	HPT Kim Xuyê	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Yên Lập	Chiêm Hoá	uyên Quan	0368708665	2010	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0971254613	2011	HPT Minh Qua	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		An Tường	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0961029283	2001	THPT Yên Sơn	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Phan Thiết	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0977027098	2011	CĐ Múa VN	Hà Nội	Khá	Tốt	Kinh
7140201		Nông Tiến	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0366403326	2001	THPT Ỷ La	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Trung Minh	Yên Sơn	uyên Quan	0374437004	2002	THPT Trung So	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140201		Tú Thịnh	Sơn Dương	uyên Quan	0974305384	2006	PT ATK Tân T	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Tân An	Chiêm Hóa	uyên Quan	0976312959	2008	Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Hà Lang	Chiêm Hóa	uyên Quan	0353191023	2008	THPT Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Đức Ninh	Hàm Yên	uyên Quan	0976262538	2003	Xuân Huy	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0986241870	2006	Sơn Dương	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Khuôn Hà	Lâm Bình	uyên Quan	0385904497	2007	HPT Thượng Lâ	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Phù Lưu	Hàm Yên	uyên Quan	0393503562	2006	Phù Lưu	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		Xuân Quang	Chiêm Hóa	uyên Quan	0979775509	2008	THPT Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Trung Hà	Chiêm Hóa	uyên Quan	0346498938	2009	Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Trung Yên	Sơn Dương	uyên Quan	0374712805	2006	ATK Tân Trào	uyên Quan	Tb	K	Tày
7140201		Nguyễn Văn Huyên	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0974462616	2009	guyễn Văn Huy	uyên Quan	TB	Khá	Hán
7140201		Phú Bình	Chiêm Hóa	uyên Quan	0963940322	2008	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	Yếu	TB	Tày
7140201		Tân Quang	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0354353362	2001	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140201		Thượng Ấm	Sơn Dương	uyên Quan	0972036942	2000	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Nông Tiến	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0973118093	2004	T Nguyễn Văn H	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140201		Yên Lập	Chiêm Hóa	uyên Quan	0972758370	2003	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	TB	Tày
7140201		Thượng Ấm	Sơn Dương	uyên Quan	0981066280	1998	PT ATK Tân T	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Sơn Nam	Sơn Dương	uyên Quan	0988130199	2001	ấp 2-3 Mỏ Thiế	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Tân Mỹ	Chiêm hoá	uyên Quan	0985884698	2006	Minh Quang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Thái Sơn	Hàm Yên	uyên Quan	0917205228	2006	Hàm Yên	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		Tân Hà	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0928882678	2006	Tân Trào	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Thượng Lâm	Lâm Bình	uyên Quan	0987912780	2010	HPT Thượng Lâ	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Tân Thanh	Sơn Dương	uyên Quan	0865892133	2010	THPT Hùng An	Hà Giang	Khá	Tốt	Tày
7140201		Trường Sinh	Sơn Dương	uyên Quan	0368575277	2008	Kim Xuyên	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140201		Thượng Ấm	Sơn Dương	uyên Quan	0961029183	2001	THPT Đông Th	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Vũ Linh	Yên Bình	Yên Bái	0976786510	2014	Thác Bà	Yên Bái	Khá	Tốt	Cao Lan
7140201		Văn Phú	Sơn Dương	uyên Quan	0971967109	2010	THPT Đông Th	uyên Quan	TB	Khá	Cao lan

7140201		Mỹ Lâm	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0336519321	2008	THPT Tháng 10	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140201		Lăng Can	Lâm Bình	uyên Quan	0376121255	2012	Thượng Lâm	uyên Quan	Y	T	Tày
7140201		Thị trấn Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0975315611	2004	HPT Kim Xuyê	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140201		TT Vĩnh Lộc	Chiêm Hóa	uyên Quan	0984658149	2010	Chiêm Hóa	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Phúc Ứng	Sơn Dương	uyên Quan	0383884108	2005	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	Khá	Khá	Kinh
7140201		Trường Sinh	Sơn Dương	uyên Quan	0369728238	2001	HPT Kim Xuyê	uyên Quan	TB	Khá	Kinh
7140201		An Khang	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0976839408	2001	T Nguyễn Văn H	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Trường Sinh	Sơn Dương	uyên Quan	0356303166	2002	Kim Xuyên	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Tam Đa	Sơn Dương	uyên Quan	0973749708	2002	HPT Kim Xuyê	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Khâu Tinh	Na Hang	uyên Quan	0343027827	2010	Yên Hoa	uyên Quan	K	T	Tày
7140201		Công Đa	Yên Sơn	uyên Quan	0964273892	2010	THPT Trung Sơ	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140201		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0985970323	1997	niên dân tộc Tâ	uyên Quan	K	T	Kinh
7140201		Văn Phú	Sơn Dương	uyên Quan	0975304849	2015	Sơn Dương	uyên Quan	K	T	Kinh
7140201		Linh Phú	Chiêm Hoá	uyên Quan	0343942799	2011	Kinh tế - kĩ thu	Bắc Ninh	TB	Tốt	Dao
7140201		Phúc Sơn	Lâm Bình	uyên Quan	0367514390	2010	HPT Minh Qua	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		TT Sơn Dương	Sơn Dương	uyên Quan	0968100262	2008	ATK Tân Trào	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Hà lang	Chiêm Hóa	uyên Quan	0978597356	2010	Minh Quang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Phúc Sơn	Lâm Bình	uyên Quan	0354414883	2003	HPT Minh Qua	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140201		Phú Bình	Chiêm Hóa	uyên Quan	0383517802	2004	THPT Đầm Hồn	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140201		Trung Hà	Chiêm Hoá	uyên Quan	0961241655	2011	Hà Lang	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Yên Lập	Chiêm Hoá	uyên Quan	0972961593	2024	THPT Đăk Nôn	Đăk Nông	Y	K	Tày
7140201		Mỹ Bằng	Yên Sơn	uyên Quan	0349595683	2010	THPT Tháng 10	uyên Quan	TB	Tốt	Dao
7140201		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0976360498	2009	THPT Hà Lang	uyên Quan	TB	Khá	Tày
7140201		Yên Lập	Chiêm Hoá	uyên Quan	0964653726	2010	GDTX Sóc Sơn	Hà Nội	Y	K	Tày
7140201		Phù Lưu	Hàm Yên	uyên Quan	0976896077	2010	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Phù Lưu	Hàm Yên	uyên Quan	0345585220	2010	Phù Lưu	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Lăng Can	Lâm Bình	uyên Quan	0397300745	2005	HPT Thượng Lâ	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Trung Yên	Sơn Dương	uyên Quan	0359169523	2010	THPT Trung Sơ	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140201		Phúc Sơn	Lâm Bình	uyên Quan	0988608800	2003	HPT Minh Qua	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140201		Trung Minh	Yên Sơn	uyên Quan	0356411176	2008	Trung Sơn	uyên Quan	Tb	T	Dao
7140201		Yên Nguyên	Chiêm Hoá	uyên Quan	0326011853	2006	Chiêm Hoá	uyên Quan	Tb	T	Tày
7140201		Tú Thịnh	Sơn Dương	uyên Quan	0975456463	2011	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140201		Công Đa	Yên Sơn	uyên Quan	0979463913	2008	THPT Trung Sơ	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140209		Phúc Ứng	Sơn Dương	uyên Quan	0386502992	2011	HPT Sơn Dươn	uyên Quan	TB	Tốt	Nùng
7140209		Tiến Bộ	Yên Sơn	uyên Quan	0393493688	2004	Tân Trào	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140209		Pú Trạng	TX Nghĩa Lộ	Yên Bái	0972789438	2009	HPT TX Nghĩa	Yên Bái	TB	Tốt	Kinh
7140209		Tân Quang	Bắc Quang	Hà Giang	0968899819	2015	Minh Ngọc	Hà Giang	Khá	Tốt	Tày
7140209		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0862386543	2012	Hà Lang	uyên Quan	TB	Tốt	Tày

7140209		Pú Trạng	TX Nghĩa Lộ	Yên Bái	098379240	2007	HPT TX Nghĩa	Yên Bái	TB	Khá	Kinh
7140209		Pú Trạng	TX Nghĩa Lộ	Yên Bái	0868103838	2007	Bán Công Nguy	Yên Bái	TB	Tốt	Dao
7140209		Hưng Thành	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0398785068	1995	chuyên ban Tâ	uyên Quan	TB	Tốt	Kinh
7140209		Xuân Quang	Chiêm Hóa	uyên Quan	0975572455	1999	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	Khá	Khá	Tày
7140213		Phúc Ninh	Yên Sơn	uyên Quan	0983936632	2010	Hàm Yên	uyên Quan	TB	Tốt	Mường
7140213		Chi Thiết	Sơn Dương	uyên Quan	0961489657	2007	Sơn Nam	uyên Quan	Tb	Tốt	Sán Dìu
7140213		Xuân Ái	Văn Yên	Yên Bái	0389318173	1997	Văn Yên	Yên Bái	Khá	Tốt	Kinh
7140213		Bình An	Lâm Bình	uyên Quan	0388098818	2010	Chiêm Hóa	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140213		TT Lăng Can	Lâm Bình	uyên Quan	0988917407	2012	Na Hang	uyên Quan	Tb	Tốt	Tày
7140213		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0	2007	Minh Quang	uyên Quan	Tb	Khá	Tày
7140213		Hồng Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0	2012	Minh Quang	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày
7140213		Lưỡng Vượng	TP Tuyên Quang	uyên Quan	0989160598	2004	Yên Sơn	uyên Quan	Tb	T	Kinh
7140213		Tân Mỹ	Chiêm Hóa	uyên Quan	0	2011	Kim Xuyên	uyên Quan	Tb	Tốt	Kinh
7140213		Khâu Vai	Mèo Vạc	Hà Giang	0349144602	2013	Mậu Duệ	Hà Giang	TB	Tốt	Mông
7140213		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0	2010	Hà Lang	uyên Quan	Khá	Tốt	Tày

7140217		Tiên Yên	Quang Bình	Hà Giang	0964575309	2013	HPT Xuân Gia	Hà Giang	Khá	Tốt	Tày
7140217		Na Trì	Xín Mần	Hà Giang	0919392809	2012	THPT Hùng An	Hà Giang	Khá	Tốt	Tày
7140217		Quyết Tiến	Quản Bạ	Hà Giang	0964317920	2014	HPT Quyết Tiế	Hà Giang	Khá	Tốt	Nùng
7140217		Phố Bảng	Đồng Văn	Hà Giang	0342846938	2014	THPT Đồng Vă	Hà Giang	TB	Tốt	H'mông
7140217		Minh Quang	Lâm Bình	uyên Quan	0385719985	2011	HPT Minh Qua	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140217		Minh Ngọc	Bắc Mê	Hà Giang	0962747034	2014	S&THPT Minh	Hà Giang	Khá	Tốt	Tày
7140217		0	Hàm Yên	uyên Quan	0392958765	2009	Hàm Yên	uyên Quan	Tb	Tốt	Tày
7140217		Quản Bạ	Quản Bạ	Hà Giang	0974684565	2014	THPT Mậu Duệ	Hà Giang	Khá	Tốt	Tày
7140217		Phúc Sơn	Lâm Bình	uyên Quan	0985153816	2008	HPT Minh Qua	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140217		An Tường	TP. Tuyên Quang	uyên Quan	0972487689	1989	THPT Yên Sơn	uyên Quan	Yếu	Khá	Kinh
7140217		Khuôn Hà	Lâm Bình	uyên Quan	0967399961	2012	HPT Thượng Lâ	uyên Quan	TB	Tốt	Tày
7140217		Yên Phú	Bắc Mê	Hà Giang	0364085192	2010	THPT Bắc Mê	Hà Giang	TB	Tốt	Tày
7140217		Phú Thịnh	Yên Sơn	uyên Quan	0977348034	2013	HPT Quang Bìn	Hà Giang	Khá	Tốt	Kinh
7140217		An Tường	TP. Tuyên Quang	uyên Quan	0978817277	2014	THPT Tân Trào	uyên Quan	Khá	Tốt	Kinh
7140217		Thổ Bình	Lâm Bình	uyên Quan	0368707650	2008	HPT Minh Qua	uyên Quan	TB	Khá	Dao
7140217		Đông Hà	Quản Bạ	Hà Giang	0968928398	2011	rú cấp 2,3 Yên	Hà Giang	TB	Tốt	Giáy
7140217		Tân Bắc	Quang Bình	Hà Giang	0356707688	2008	HPT Quang Bìn	Hà Giang	TB	Khá	Pà thẻn
7140217		Bản Díu	Xín Mần	Hà Giang	0398573647	2014	rú cấp 2,3 Bắc (	Hà Giang	TB	Khá	La chí
7140217		Bạch Đích	Yên Minh	Hà Giang	0989343837	2013	ấp 2+ 3 Yên Mi	Hà Giang	Khá	Tốt	Nùng
7140217		Phúc Sơn	Lâm Bình	uyên Quan	0963930462	1995	THPT Chiêm Hó	uyên Quan	TB	Tốt	Tày

ếp loại tốt nghi	Ngành	rường cấp bằ	Năm TN	Số năm công tác	Đơn vị công tác		
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2020	10	TH&THCS Quý Quân	09	029
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	8	H Hưng Thành	09	013
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	18	TH Tân Mỹ	09	021
Trung bình	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2000	31	BT TH Trung Hà	09	021
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2023	28	H Minh Dân	09	024
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	8	TH Phú Lâm	09	011
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2011	29	THCS Bình Phú	09	027
Tb	I Hùng Vươ	Tiểu học	2003	14	H Trung Hoà	15	028
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2017	09	TH&THCS Hồng Thái	09	017
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	15	TH&THCS Công Đa	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	27	TBTTH Trung Hà	09	018
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	26	TH&THCS Quý Quân	09	029
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2011	32	TH Tân Tiến	09	012
Tb	ĐHTTr	Tiểu học	2004	30	TBTTH Trung Hà	09	018
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	9	TH Nhữ Khê	05	030
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2020	06	TH Tân Tiến	09	029
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2016	6	TH&THCS Khâu Tinh	09	016
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2012	30	Thượng Nông	09	017
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2022	10	TH 19-8	09	022
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2011	30	TH Đức Ninh	09	024
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2012	27	TH Kiên Đài	09	022
Giỏi	ĐHTTr	o dục Tiểu	2020	7	H Hùng Thắng	09	024
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2015	6	THCS Trung Trực	09	008
Tb	ĐHTTr	Tiểu học	2000	27	TH Phú Bình	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2014	27	TH Phú Bình	09	022
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2019	8	TH&THCS Hồng Thái	09	016
Giỏi	ĐHTTr	o dục Tiểu	2018	6	H Thái Long	09	012
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	29	TH&THCS Công Đa	09	028

Tb	ĐHTTr	Tiểu học	1999	30	TH Yên Hoa	09	017
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2013	29	TH Ngọc Hội	09	022
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	27	H Minh Quang	09	051
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2010	28	TH Đội Cấn	09	012
Giỏi	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	28	TH Chân Sơn	09	027
Tb Khá	ĐHTTr	SP Tiểu học	2005	16	H Thái Long	09	012
Khá	SP Thái Ng	Ngữ Văn	2008	28	H Phan Thiết	09	010
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	30	TH Hà Lang	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2020	06	TH Lăng Can	09	013
Giỏi	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	8	TH&THCS Công Đa	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	7	H Hồng Thái	09	032
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2017	28	TH Đà Vị	09	017
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2017	23	TH Đà Vị	09	017
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2015	26	H Thái Long	09	012
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	13	TH&THCS Công Đa	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2012	05	TH Năng Khả	09	016
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	11	TH Trần Phú	09	026
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2017	3	H&THCS Trung Minh	12	033
Tb	ĐHTTr	Tiểu học	2004	26	TH Tân Mỹ	09	018
Tb Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	30	H&THCS Thượng Nông	09	017
Khá	ĐSP Thái B	o dục Tiểu	2011	10	TH Kim Phú	26	017
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2014	26	TH Sơn Nam	09	033
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	28	TH Tân Mỹ	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2012	27	THCS Bình Phú	09	022
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2012	28	TH Tân Tiến	09	030
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2020	12	TH Đội Cấn	13	018
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	33	TBTTH Trung Hà	09	018
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	22	TH Phú Lâm	09	012
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	30	TH Minh Dân	09	025
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	30	TH Yên Hoa	09	017
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	3	H Thắng Quân	09	033
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2012	31	TH Phù Loan	09	025
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	9	TH Phú Lâm	09	012
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	10	H Thắng Quân	09	024
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2016	11	TH Đội Cấn	15	015
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2011	10	H Thắng Quân	09	027
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	18	H Tân Thịnh	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2012	9	BT TH Hùng lợi 1	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2010	27	TH Kim Phú	09	012

Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2013	28	TH Hà Lang	09	018
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	8	H Thắng Quân	09	018
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2009	28	TH Tân An	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	4	H Nông Tiến	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2018	28	TH Lực Hành	09	029
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2012	28	H Kiến Thiết	09	029
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	5	H Tân Thịnh	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2014	18	TH Sơn Nam	09	031
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	30	TBTTH Trung Hà	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	8	TH&THCS Công Đa	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2010	31	TH Chân Sơn	09	029
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2009	31	H Thành Long	09	024
Giỏi	ĐHTTr	o dục Tiểu	2017	11	TH Tân Tiến	09	011
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2004	19	TH Nhữ Khê	09	012
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2018	29	H Liên Minh	09	017
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	7	H minh Cầm	09	034
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2012	27	H Vinh Quang	09	018
Giỏi	ĐHTTr	o dục Tiểu	2021	11	TH&THCS Công Đa	09	028
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2013	33	TH Ngọc Hội	09	022
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	27	H&THCS Thượng Nông	09	017
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2017	12	TH Trần Phú	13	067
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2011	27	THCS Tú Thịnh	09	043
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	15	H Kim Quan	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	28	BTTH Hùng Lợi 1	09	028
Tb Khá	ĐHTTr	SP Tiểu học	2006	14	TH Thái Sơn	09	026
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	20	TH Tân Mỹ	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2010	28	H Hợp Thành	09	032
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	27	H Vinh Quang	09	018
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2011	28	TH Tân Mỹ	09	021
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2014	7	TH&THCS Đạo Viện	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2016	32	H Hùng Lợi 2	09	028
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2012	31	TH Hà Lang	09	018
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2006	30	TH Phú Bình	09	018
Tb	ĐHTTr	Tiểu học	2004	28	H Minh Tiến	09	026
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2010	8	H&THCS Trung Minh	11	012
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	06	H Hoàng Khai	27	083
Trung bình	ĐH Tân Trà	phạm Tiểu	1999	31	TH Sơn Nam	0	0
TB	ĐHTTr	ư phạm cấp	1995	27	TBTTH Trung Hà	09	008
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	10	TH Tứ Quận	09	029

Tb Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2017	4	H Hoàng Khai	09	012
Tb	ĐHTTr	phạm Tiểu	1996	27	H Minh Quang	09	051
Giỏi	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	25	H An Tường	09	012
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2017	13	TH Cấp Tiến	09	026
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	30	TH&THCS Sơn phú	09	017
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2012	9	TH Chân Sơn	09	046
Tb	ĐHTTr	Tiểu học	2004	29	H&THCS Thượng Nông	09	017
Tb Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2009	28	TH Tân Mỹ	09	021
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2014	33	TH Phú Bình	09	022
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2010	23	H Hồng Thái	09	013
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	32	HCS Thượng Giáp	09	017
Trung bình	ĐH Tân Trà	phạm Tiểu	1999	32	TH Sơn Nam	09	031
Giỏi	ĐHTTr	o dục Tiểu	2017	11	TH Tân Mỹ	09	017
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	30	TH Hà Lang	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	27	THCS Tân Thanh	03	071
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2018	02	TH&THCS Hồng Thái	09	017
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2014	28	TH Phú Bình	09	022
rung bình k	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2013	30	TH Đà Vị	09	046
rung bình k	Tuyên Qu	o dục Tiểu	2013	31	TH Hòa An	09	018
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	29	TH Kim Bình	09	040
rung bình k	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2015	11	TH Tân Tiến	09	012
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	31	TH Bạch Xa	09	017
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	32	TH Đà Vị	09	017
Trung bình	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2004	30	TH Kim Bình	09	019
Khá	H Hùng Vươ	o dục Tiểu	2013	5	TH Hòa An	09	018
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2010	27	TH Tân Tiến	09	010
Tb	ĐHTTr	o dục Tiểu	2008	27	H&THCS Trung Minh	09	008
Trung bình	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2004	31	TH Kim Bình	09	019
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2014	6	BT TH Hùng lợi 1	09	028
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2013	27	THCS Bình Nhân	09	018
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2012	27	H Phong Lưu	09	025
TB khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2014	27	u học Hùng Mỹ	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2017	10	THCS Trung Trực	09	029
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	27	H Tân Thịnh	05	032
rung bình k	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2015	32	TH&THCS Khau tinh	09	017
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	11	TH Minh Dân	09	025
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	29	H&THCS Thượng Nông	09	016
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	04	TH&THCS Khâu Tinh	09	015
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2013	28	TH Sơn Lạc	09	017

Tb	ĐHTTr	Giáo viên TI	2002	33	TH Hùng Lợi	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	34	TH Đức Ninh	09	026
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	7	TH&THCS Sơn phú	09	017
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	24	TH Cấp Tiến	09	012
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	9	TBTTH Tri Phú	09	019
Tb Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2017	4	H Hoàng Khai	09	012
Trung bình	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2004	0	THCS Bằng Cốc	09	025
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	7	HCS Lê Văn Hiến	09	031
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	06	H Năng Khả	09	016
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	28	TH Phúc Sơn	09	051
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	30	TH Lực Hành	09	029
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	0	HCS Tân Thanh 1	09	014
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2011	11	TH Phú Lâm	09	016
rung bình k	SP Tuyên Q	o dục Tiểu	2004	20	H Thái Long	09	010
Trung bình	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	1993	27	học Kháng Nhật	09	035
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	16	TH Tân Tiến	09	011
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2015	1	THCS Trung Trực	09	008
Tb Khá	ĐHTTr	CĐ Tiểu họ	2004	8	TH Đội Cấn	09	027
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	33	TH Đà Vị	09	017
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2016	7	TH Tràng Đà	09	011
Tb	ĐHTTr	SP Tiểu họ	2000	28	H&THCS Thượng Nông	09	017
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	7	TH Đội Cấn	09	051
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2012	04	TH&THCS Sơn phú	09	016
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2017	23	TH Sơn Lạc	09	017
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	05	TH Đội Cấn	09	016
Trung bình	12+2 Vĩnh	o dục Tiểu	1992	30	BT TH Trung Hà	15	035
TB khá	học Tân T	Sp Toán	2016	2	CS Vinh Quang	09	023
Tb khá	ĐHTTr	SP Toán họ	2014	04	CS Phúc Ninh	09	029
TB	ĐSP Việt B	Toán - Lý	1992	0	T THCS Linh Phú	09	018
TB khá	SP Tuyên Q	Toán - Lý	2004	24	CS Xuân Quang	09	018
Trung bình	H SP Việt B	Toán Lý	1993	29	T THCS Trung Hà	09	018
TB khá	Tuyên Qu	Sp Toán	2012	9	CS Vinh Quang	09	012
Trung bình	ĐSP Phú T	Toán - Lý	2000	21	THCS Bình Nhân	09	018
Trung bình	ĐSP Phú T	Toán - Lý	1999	22	HCS Kim Bình	09	018
Khá	SP Tuyên Q	Sinh học	2005	24	HCS Thái Hoà	09	026
Khá	Sư phạm T	Văn	2005	0	0	09	018

Trung bình	CĐ Tuyên	n - tiếng V	2005	0	0		09	016
Trung bình	Đ Sư phạm	Văn	1994	0	0		09	010
Trung bình	Sư phạm V	n sử - GDC	1993	0	0		09	014
Trung bình	Sư phạm V	n sử - GDC	1992	0	0		09	012
Tb khá	ĐSP Yên B	o dục Tiểu	2013	10	TH&THCS Khâu Ly		13	014
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2011	31	H Hưng Thành		09	014
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2006	29	H&THCS Thượng Nôn		09	008
TB khá	ĐH Tân Trà	0	2016	0	0		09	034
Tb khá	CĐ Lạng So	hạm Tiếng	2012	01	H Hùng Xuyên		10	027
Tb khá	ĐSP Yên B	o dục Tiểu	2002	23	TH&THCS Túc Đán		13	013
Khá	ĐH Tân Trà	0	2015	0	0		09	011
Khá	ĐHTTr	phạm Tiểu	2013	0	0		09	022
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2017	0	0		09	017
Khá	ĐH Tân Trà	0	2013	0	0		09	024
Khá	ĐH Tân Trà	0	2014	0	0		09	024
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	25	H Hùng Vân		09	026
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	31	TH Bạch Xa		09	025
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	33	TH&THCS Khâu Tinh		09	017
Khá	ĐSP Yên B	o dục Tiểu	2016	10	CS thị trấn Trạm Tấu		13	025
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	10	TH&THCS Túc Đán		13	029
TB khá	ĐH Tân Trà	0	2016	0	0		09	028
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	30	TH Bạch Xa		09	024
Tb khá	ĐSP Yên B	o dục Tiểu	2013	10	TTH&THCS Pó Hu		13	031
Khá	ĐH Tân Trà	0	2014	0	0		05	024
Khá	ĐH Tân Trà	0	2024	0	0		09	030
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2011	0	H Thành Long		09	024
Tb	ĐHTTr	Tiểu học	2000	30	H Thành Long		09	026
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	26	THCS Phúc ứng		09	036
Khá	ĐH Tân Trà	0	2016	0	0		09	024
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	30	TH&THCS Hồng Thái		09	017
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	28	TH Tân Loan		09	024
Khá	SP Tuyên Q	o dục Tiểu	2006	0	TH Tân Mỹ		09	021
TB	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2004	0	TH Tân Mỹ		09	018
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2017	31	H&THCS Thượng Nông		09	017
Khá	0	o dục Tiểu	2009	0	0		09	030
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2014	0	0		05	023
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	01	H Lê Văn Tám		09	011

Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	0	0	09	026
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	30	THCS Phúc ứng	09	032
Khá	ĐH Tân Trà	0	2015	0	0	09	033
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2011	30	TH Tân An	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	0	2016	0	ND xã yên Lâm	09	024
Khá	Tuyên Qu	o dục Tiểu	2013	0	0	09	018
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2016	0	0	13	014
Khá	ĐH Tân Trà	0	2013	0	0	09	024
Giỏi	ĐH Tân Trà	0	2014	0	0	09	051
Khá	ĐHTTr	phạm Tiểu	2014	0	0	09	031
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	27	THCS Tú Thịnh	09	032
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2016	0	0	05	048
Giỏi	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	30	THCS Phúc ứng	09	036
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	31	TH Bạch Xa	09	026
TB khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2005	0	BTTH Yên Thuận	09	025
Khá	H Hải Phòn	o dục Tiểu	2010	14	TH&THCS Túc Đán	21	036
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2012	0	0	09	017
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2017	01	TH Phú Lâm	09	011
TB khá	ĐH Tân Trà	0	2016	0	0	09	029
Khá	ĐH Tân Trà	0	2014	0	0	09	019
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	30	TH Đại Phú	09	032
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2014	30	THCS Phúc ứng	09	032
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	0	0	09	017
TB Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2013	26	TH&THCS Sơn Phú	09	017
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2012	30	TH Đức Ninh	09	042
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2011	29	Minh Quang	09	026
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	32	H&THCS Thanh Tương	09	016
Khá	P Tuyên Q	o dục Tiểu	2006	30	H Minh Quang	09	051
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2014	0	H Hùng Thắng	09	026
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	-	-	09	011
Giỏi	ĐH Tân Trà	0	2014	0	0	09	017
Khá	ĐH Tân Trà	0	2015	0	0	09	011
Giỏi	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2024	0	0	14	029
Khá	P Tuyên Q	GDTH	2010	0	0	09	027
ung bình k	ĐH Tân Trà	o dục Tiểu	2002	27	H&THCS Hồng Quang	09	008
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2015	29	TH Bạch Xa	09	026
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2006	29	H Thành Long	09	026
Tb khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2013	30	H&THCS Thanh Tương	09	017
Khá	ĐHTTr	o dục Tiểu	2016	04	H Ngọc Quan	09	034

Khá	ĐH Tân Trà	0	2017	0	0	09	024
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2016	17	N Trung Yên	09	028
Giỏi	học Tân T	o dục Mầm	2018	13	n non Đông Lợi	09	032
Giỏi	học Tân T	o dục Mầm	2018	13	m non Hà Lang	09	021
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2017	4	non Trung Môn	09	012
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2017	14	N Trung Minh	09	028
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2020	10	MN Văn Phú	09	031
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	10	ng MN Ngọc Hội	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	14	g MN Bình Nhân	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2017	13	N Hồng Thái	09	017
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2017	22	MN Hào Phú	09	032
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2019	9	n Non Tân Long	09	029
Khá	đẳng Vĩnh	o dục Mầm	2023	11	n non Đông Lợi	09	032
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2017	12	N Thắng Quân	09	014
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2016	12	non Xuân Quang	09	021
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2018	20	m non Tân Mỹ	09	021
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2018	8	n non Kiến Thiết	09	029
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	15	ng MN Yên Lập	09	022
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	0	ng MN Yên Lập	09	022
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	13	ng MN Ngọc Hội	09	018
Giỏi	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2022	4	ng MN Vĩnh Lợi	09	031
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2016	16	N Kim Quan	09	028
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2017	14	N Đình Bằng	09	021
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	9	MN Yên Lập	09	021
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2016	14	N Đình Bằng	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2019	15	n non Phúc Ứng	09	031
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2014	0	0	01	036
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2015	13	Mầm non Thắng Quân	09	031
Giỏi	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2020	18	ng MN Tú Thịnh	09	031
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2021	11	MN Hùng Mỹ	09	021
Giỏi	ĐHTTr	o dục Mầm	2017	19	MN Thiện Kế	09	047
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2021	12	MN Phúc Sơn	09	051
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2017	11	ng MN Kim Phú	09	008
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2017	12	non Xuân Quang	09	016
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	12	ng MN Ngọc Hội	09	018
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2020	10	MN Phù Lưu	09	025
Giỏi	học Tân T	0	2018	0	MN Hoa Sen	09	031
Khá	i học tân T	o dục Mầm	2022	8	n non Trung Hà	09	024

Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2019	12	non Bản Nhùng	09	011
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2020	-	N Trung Yên	09	033
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2016	19	m non Hòa Phú	09	018
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2021	9	MN Tân An	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2017	13	IN Hùng Lợi	09	028
Khá	i học tân T	o dục Mầm	2018	10	n non Trung Hà	09	021
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2019	14	g MN Tân Thanh	09	036
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2019	15	N Thượng Ấm	09	033
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2018	13	non Minh Quang	09	021
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2020	15	m non Phù Lưu	09	008
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2016	20	n non Hùng Mỹ	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2021	13	MN Bình Phú	09	022
Giỏi	ĐHTTr	o dục Mầm	2022	4	MN Ỷ La	09	010
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2020	7	Lưỡng Vượng	09	010
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2017	15	n non Tân Long	09	011
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	10	N Đình Bằng	09	030
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2023	11	N Yên Nguyên	09	023
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2016	20	n non Phúc Ứng	09	031
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2020	12	m non Phù Lưu	09	024
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2018	0	IN Kim Quan	09	028
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2018	9	MN Tân An	09	051
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2017	14	N Đình Bằng	09	030
Giỏi	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2022	15	ng MN Tú Thịnh	09	031
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2020	10	IN Phúc Sơn	09	021
Giỏi	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	13	ng MN Yên Lập	09	018
Khá	i học tân T	o dục Mầm	2018	10	m non Tri Phú	09	024
Giỏi	i học Tân T	o dục Mầm	2012	11	m non Hòa phú	09	023
Giỏi	ĐHTTr	o dục mầm	2018	24	non Yên Nguyên	09	021
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2016	0	Mầm non Trường sinh	09	012
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2019	14	non Đông Thọ 2	09	031
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2020	9	N Thượng Ấm	09	017
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2016	2	IN Xuân Lập	09	015
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2022	05	MN Linh Phú	09	028
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	14	ng MN Hoà An	09	018
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2022	7	m non Tri Phú	09	019
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2016	25	n non Phúc Ứng	09	031
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2018	12	MN Phú Bình	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2023	05	MN Văn Phú	09	032
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2018	10	m non Tân Mỹ	09	021

Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2017	13	Mầm non Vĩnh Lợi	09	029
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2016	14	MN Chi Phú	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2019	-	N Trung Yên	09	033
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2014	12	n non Thái Sơn	09	024
Khá	ĐH Tân Trà	0	2022	0	0	09	015
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2018	10	non Tân Thinh	09	018
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2016	9	n non Lăng Can	09	015
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2017	15	n non Cấp Tiến	09	032
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2022	12	MN Tam Đa	09	032
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2019	17	n non Cấp Tiến	09	038
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2019	9	non Khuôn Hà	40	020
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2019	13	n non Bản Máy	09	016
Khá	ĐH Tân Trà	0	2017	0	0	09	011
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2018	15	n non Công Đa	09	029
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2020	12	N Trung Yên	09	033
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2020	12	non Kiến Thiết	09	019
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2008	15	MN Tân An	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2020	7	MN Tiến Bộ	09	010
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2021	14	n non Tân Mỹ	09	021
Giỏi	đẳng Vĩnh	o dục Mầm	2022	2	n non Tân Mỹ	12	033
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2019	16	n non Cấp Tiến	09	013
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2016	13	n non Tri Phú	01	424
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	8	MN Hoa Mai	09	046
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2018	24	MN Vân Sơn	09	032
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2019	14	n non Cấp Tiến	09	013
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2020	16	non Đông Thọ 2	09	031
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2022	10	MN Phúc Sơn	09	051
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2015	19	n non Hoa Mai	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	10	g MN Bình Nhân	09	019
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2020	10	n non Phù Lưu	09	025
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2020	15	N Kháng Nhật	09	035
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2022	5	MN Lăng Can	09	015
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2020	0	0	09	025
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2019	12	g MN Tân Thanh	09	031
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2022	10	MN Chi Thiết	09	032
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2018	10	non Trung Sơn	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2020	12	MN Thổ Bình	09	051
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2018	5	MN Phúc Sơn	09	031
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2015	14	MN Hùng Lợi	09	028

Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2018	21	N Minh Quang	09	051
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2022	-	N Trung Yên	09	051
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2023	11	N Yên Nguyên	09	023
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2014	4	MN Bình An	09	046
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2016	20	non Trung Minh	12	033
Giỏi	ĐH Tân Trà	0	2019	0	0	09	018
Khá	i học Tân T	0	2021	0	IN Hồng Lạc	09	032
Khá	i học Tân T	0	2017	0	n non Xuân Vân	09	029
Giỏi	i học Tân T	o dục Mầm	2018	12	m non Tân Mỹ	09	021
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2021	9	N Thượng Ấm	09	010
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2018	13	IN Hồng Lạc	09	032
Giỏi	ĐHTTr	o dục Mầm	2020	10	N Thượng Ấm	09	034
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2018	20	MN Yên Lập	09	022
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2018	14	n non Đông Lợi	09	032
Giỏi	i học Tân T	o dục Mầm	2018	15	m non Tân Mỹ	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2016	20	n non Phúc Ứng	09	031
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2017	9	N Minh Thanh	09	033
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2018	22	m non Sao Mai	09	040
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2019	3	IN Đông Thọ	09	032
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2018	21	m non Nhữ Khê	09	029
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2021	12	MN Bình Phú	09	022
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2016	4	m non Đại Phú	16	032
Khá	i học tân T	o dục Mầm	2020	14	m non Tri Phú	09	008
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2016	15	MN Hùng Lợi	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2020	13	N Trung Yên	09	033
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2020	9	m non Phù Lưu	08	014
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2017	13	MN Nhữ Khê	09	013
Khá	i học Tân T	0	2018	0	0	09	030
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2020	9	MN Phú Bình	09	022
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2018	13	m non Tri Phú	09	051
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2018	11	m non Tiến Bộ	09	031
Khá	g Sư phạm	o dục Mầm	2019	2	non Xã Bạch Hà	13	020
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2019	16	n non Bình Yên	09	018
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2019	13	MN Hoà An	09	018
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2017	11	N Thắng Quân	09	024
Giỏi	ĐHTTr	o dục Mầm	2017	12	N Hồng Thái	09	017
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2017	15	m non Công Đa	09	028
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2017	10	g Mầm non Đà vị	09	017
Khá	Đ Vĩnh Phú	GD Mầm no	2014	10	ng MN Yên Lập	09	022

Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2019	15	Mầm non Đông Thọ	09	034
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2020	12	n non Phúc Ứng	09	031
Khá	ĐĐ Vĩnh Phu	o dục Mầm	2023	01	MN Vân Sơn	09	033
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2021	0	MN Bình Phú	09	022
Khá	i học tân T	o dục Mầm	2018	14	non Xuân Quang	09	018
Giỏi	ĐHTTr	o dục Mầm	2018	16	MN Vân Sơn	09	032
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2016	18	n non Phúc Ứng	09	031
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2018	14	MN Chi Phú	09	051
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2019	0	m non Hoa Mai	09	017
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2018	13	m non Hòa Phú	09	011
Giỏi	học Tân T	o dục Mầm	2020	11	n non Kiến Thiết	09	051
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2016	18	n non Kim Quan	09	028
Giỏi	ĐHTTr	o dục Mầm	2020	12	MN Tam Đa	09	032
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	10	MN Lăng Can	09	046
Giỏi	học Tân T	o dục Mầm	2020	10	n non Kiến Thiết	09	032
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2019	23	ờng MN Hoà An	09	018
Xuất sắc	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	8	MN Thái Long	09	030
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2017	11	m non Hoa Mai	09	016
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2017	10	MN Khâu Tinh	09	017
Khá	i học tân T	o dục Mầm	2018	12	n non Trung Hà	09	014
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2022	7	MN Tân An	09	023
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2018	9	MN Phúc Sơn	09	051
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2017	18	n non Phúc Ứng	09	031
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	14	ờng MN Hoà An	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2016	18	MN Lăng Can	09	046
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2017	10	N Hoàng Khai	09	019
Giỏi	ĐHTTr	o dục Mầm	2023	03	N Trường Sinh	09	032
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2017	4	m non Đại Phú	09	036
Giỏi	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2019	1	ng MN Vĩnh Lợi	09	018
Khá	SP Trung U	o dục Mầm	2014	7	m non Hòa Phú	09	023
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2018	10	m non Tri Phú	09	019
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2018	12	m non Sao Mai	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	11	MN Phú Bình	09	022
Giỏi	học Tân T	0	2018	0	MN Hoa Sen	09	031
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2016	17	N Trung Minh	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2016	11	N Yên Nguyên	09	018
Khá	g Sư phạm	o dục Mầm	2022	0	non xã Cảm Nhân	13	020
Khá	học Tân T	o dục Mầm	2018	10	m non Tri Phú	09	019
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2017	14	MN Chi Thiết	09	032

Khá	i học tân T	o dục Mầm	2018	13	n non Trung Hà	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2017	0	n non Tân Long	09	012
Khá	ẳng Tuyên	o dục Mầm	2013	14	m non Côn Lôn	09	017
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	14	ờng MN Tiến Bộ	09	011
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2019	0	n non Tân Long	09	033
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2022	10	Mầm non Vĩnh Lợi	09	032
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	10	ng MN Yên Lập	09	022
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2022	5	ng MN Linh Phú	09	051
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	20	N Thượng Ấm	09	012
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2022	8	MN Tân Trào	01	669
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	18	N Thượng Ấm	09	011
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2017	14	non Trung Minh	09	028
Giỏi	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2020	12	ng MN Vĩnh Lợi	09	033
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2022	13	m non Tân An	09	021
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2018	13	m non Hà Lang	09	021
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2016	15	m non Tứ Quận	09	027
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2017	15	n non Phúc Ứng	09	031
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2016	12	IN Khuôn Hà	09	046
Giỏi	ĐHTTr	o dục Mầm	2020	20	MN Phù Lưu	09	025
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2018	13	MN Sao Mai	09	021
Khá	i học tân T	o dục Mầm	2018	12	n non Trung Hà	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2022	-	N Trung Yên	09	033
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2019	12	Mầm non Hào Phú	09	012
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	12	MN Phú Bình	09	022
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2016	19	N Trung Môn	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	20	N Thượng Ấm	09	031
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2017	18	IN Phú Thịnh	09	012
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2018	25	MN Bình Phú	09	022
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2016	24	N Thượng Ấm	09	033
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2022	19	MN Thiện Kế	09	047
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2021	14	MN Hùng Mỹ	09	051
Giỏi	ĐHTTr	o dục Mầm	2020	9	MN Thái Sơn	09	024
Giỏi	i học Tân T	o dục Mầm	2020	7	m non Tứ Quận	09	010
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	9	N Hồng Quang	09	046
Giỏi	i học Tân T	o dục Mầm	2022	10	n non Tân Thanh	05	028
Giỏi	ĐHTTr	o dục Mầm	2018	13	IN Hồng Lạc	09	032
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	15	N Thượng Ấm	09	034
Khá	Sư Phạm T	o dục Mầm	2017	5	non Xã Vũ Linh	13	020
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2020	10	MN Văn Phú	09	034

Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2017	10	N Đình Bằng	09	030
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2019	8	IN Lăng Can	09	015
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2019	14	ng MN Tú Thịnh	09	032
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2021	0	0	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	24	IN Phúc Ứng	09	031
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2018	15	MN Tam Đa	09	032
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2016	25	Mầm non Vĩnh Lợi	09	012
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2017	19	Mầm non Đông Lợi	09	032
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2018	20	MN Tam Đa	09	032
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2017	12	N Khâu Tinh	09	017
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2018	12	m non Công Đa	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2020	23	N Thượng Ấm	09	038
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2018	05	MN Văn Phú	09	031
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2018	10	ng MN Linh Phú	09	014
Giỏi	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2021	10	IN Phúc Sơn	09	051
Khá	ĐH Tân Trà	GDMN	2019	14	non Đông Thọ 2	09	033
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2020	10	non Kiến Thiết	09	051
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2018	12	IN Phúc Sơn	09	051
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2019	9	MN Phú Bình	09	022
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2015	1	IN Trung Hà	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2018	15	MN Yên Lập	63	103
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2017	14	N Đình Bằng	09	030
Giỏi	i học Tân T	o dục Mầm	2019	12	m non Tân Mỹ	09	021
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2018	12	MN Yên Lập	01	424
Giỏi	ĐHTTr	o dục Mầm	2020	6	MN Phù Lưu	09	018
Giỏi	ĐH Tân Trà	GDMN	2020	12	m non Phù Lưu	09	025
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2020	9	ng MN Bình An	09	046
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2016	12	IN Kim Quan	09	028
Khá	ĐH Tân Trà	o dục Mầm	2016	17	IN Phúc Sơn	09	051
Khá	ĐHTTr	o dục Mầm	2017	14	N Trung Minh	09	028
Khá	ĐHTTr	o dục mầm	2018	11	N Yên Nguyên	09	018
Khá	ĐH Tân Trà	GD Mầm no	2020	9	ng MN Tú Thịnh	09	031
Khá	i học Tân T	o dục Mầm	2017	15	m non Công Đa	09	028
TB khá	i học Tân T	Sp Toán	2015	0	0	09	031
Khá	ĐHSPHN2	SP Hóa	2017	0	0	09	010
TB khá	SP Thái Ng	SP Toán	2012	11	T TH&THCS Pá Hu	13	010
Khá	ĐSP Hà Gia	0	2018	0	0	05	047
TB khá	ĐH Tan Trà	0	2014	0	0	09	021

TB khá	ĐSP Yên B	Sp Toán	2010	14	TH&THCS Túc Đán	13	010
Trung bình	ĐSP Yên B	Sp Toán	2011	6	TH&THCS Túc Đán	13	011
Khá	ĐH Tan Trà	SP Toán	2005	27	HCS Hòa Phú	09	010
Trung bình	P Tuyên Q	Lý - Kỹ CN	2004	20	CS Vinh Quang	09	018
TB khá	Tuyên Qu	0	2013	0	0	09	024
Khá	P Tuyên Q	0	2011	0	0	09	036
TB	ĐSP Yên B	0	2000	0	0	13	014
Khá	Tuyên Qu	0	2013	0	0	09	018
TB khá	ĐH Tân Trà	0	2015	0	0	09	016
TB khá	Tuyên Qu	SP sinh học	2013	0	0	09	051
Khá	ĐH Tân Trà	SP sinh học	2015	0	0	09	051
Khá	HSP Hà Nộ	SP Hóa học	2017	15	HCS Nhữ Khê	09	012
Khá	ĐH Tân Trà	SP sinh học	2015	0	0	09	032
Khá	ĐSP Hà Gia	0	2016	0	0	05	051
TB khá	Tuyên Qu	SP sinh học	2013	0	0	09	021

Khá	Đ Sư phạm	phạm Ngữ	2017	0	0	05	027
Khá	Đ Sư phạm	phạm Ngữ	2015	0	0	05	028
Khá	Đ Sư phạm	phạm Ngữ	2017	0	0	05	053
TB Khá	Đại học T	phạm Ngữ	2017	0	0	05	026
Khá	Đại học T	phạm Ngữ	2014	0	0	09	051
Khá	Đ Sư phạm	phạm Ngữ	2018	0	0	05	047
Khá	0	0	0	0	0	09	024
Khá	Đ Sư phạm	phạm Ngữ	2018	0	0	05	051
Khá	Sư phạm T	phạm Lịch	2011	0	0	09	051
Giỏi	Sư phạm T	Văn	2004	28	g THCS Cấp Tiến	09	012
TB Khá	Đại học T	phạm Ngữ	2016	0	0	09	015
Khá	Đ Sư phạm	phạm Ngữ	2014	0	0	05	022
Khá	Đại học T	phạm Ngữ	2016	0	0	05	044
Khá	Đại học T	phạm Ngữ	2014	0	0	09	010
TB Khá	CĐ Tuyên	phạm Ngữ	2013	0	0	09	051
TB Khá	Đ Sư phạm	phạm Ngữ	2015	0	0	05	045
Khá	ư phạm Th	phạm Văn -	2012	0	0	05	044
TB Khá	Đ Sư phạm	phạm Ngữ	2017	0	0	05	046
TB Khá	Đại học T	phạm Ngữ	2016	0	0	05	018
Giỏi	Sư phạm T	Văn Sử	2005	0	0	09	018